

DHG PHARMA  
*Vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn*

BÁO CÁO  
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
2015





# Nội dung

4 Thông điệp báo cáo phát triển bền vững

## 06

### TỔNG QUAN VỀ DƯỢC HẬU GIANG

- 9 Thông tin chung về Công ty
- 10 Tầm nhìn - Sứ mạng - Giá trị cốt lõi
- 12 Lịch sử hình thành và phát triển
- 13 Các danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu
- 14 Các chỉ số về quy mô DHG Pharma
- 15 Ngành nghề kinh doanh
- 16 Địa bàn kinh doanh
- 18 Mục tiêu và định hướng phát triển bền vững

## 20

### PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, KIẾN TOÀN VỀ QUẢN TRỊ

- 22 Mô hình hoạt động, sơ đồ tổ chức của DHG
  - » Mô hình hoạt động Công ty
  - » Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 28 Cơ cấu cổ đông
- 29 Các giá trị đạo đức của Công ty
- 30 Cơ chế tiếp nhận ý kiến của các bên liên quan
- 32 Đánh giá các lĩnh vực trọng yếu

## 34

### THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO NĂM 2015

- 36 Tổng quan Báo cáo phát triển bền vững
  - » Nội dung Báo cáo phát triển bền vững
  - » Phạm vi báo cáo
  - » Cách thức xác định nội dung báo cáo
  - » Phạm vi và ranh giới của báo cáo
  - » Thông tin liên hệ
- 37 Nguyên tắc ứng xử với các bên liên quan
  - » Đối với khách hàng, người tiêu dùng
  - » Đối với cổ đông, nhà đầu tư
  - » Đối với người lao động
  - » Đối với đối thủ cạnh tranh
  - » Đối với nhà cung ứng
  - » Đối với chính quyền, cơ quan nhà nước
  - » Đối với truyền thông
- 44 Đạo đức và tính chính trực
  - » Văn hóa doanh nghiệp của DHG
  - » Giá trị cốt lõi - Quy tắc ứng xử

## 50

### MÔI TRƯỜNG VÀ NĂNG LƯỢNG

- 52 Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 53 Nguồn năng lượng
- 55 Nguồn nước
- 56 Bảo vệ môi trường, kiểm soát phát thải, khí thải và chất thải
  - » Các chính sách phòng chống ô nhiễm
  - » Khí thải, nước thải, chất thải, tiếng ồn và độ rung
  - » Các giải pháp để hoạt động môi trường ngày càng hoàn thiện

## 64

### KINH TẾ

- 66 Các đóng góp về kinh tế

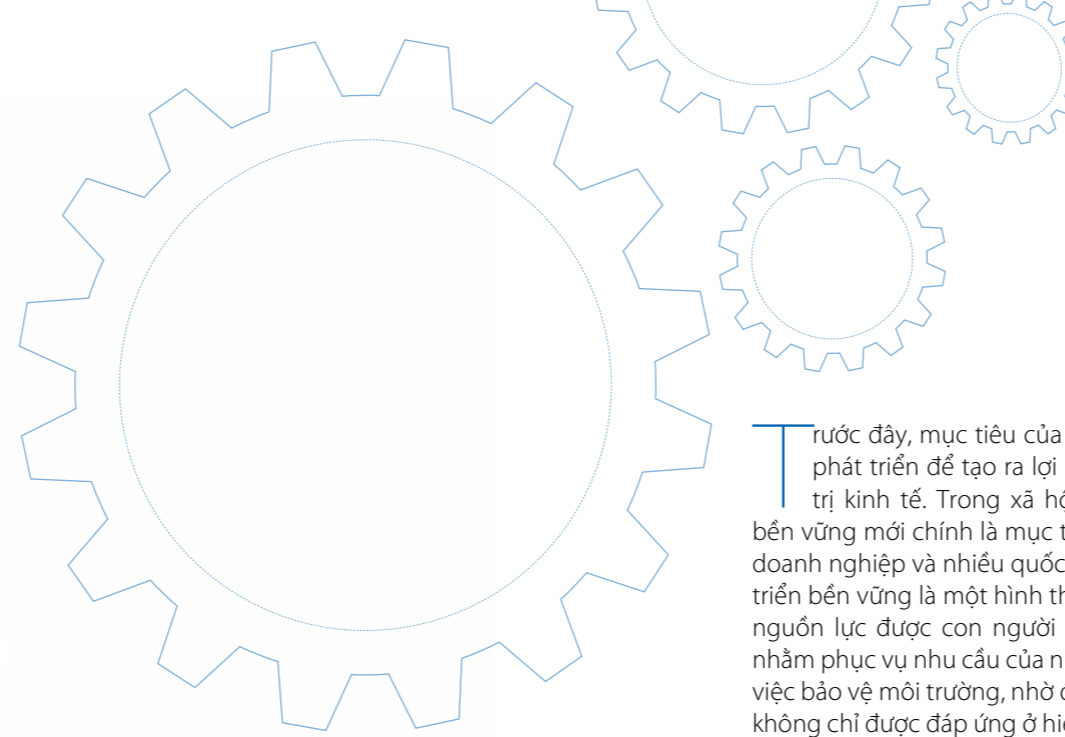
## 68

### XÃ HỘI

- 70 Trách nhiệm đối với người lao động
  - » Tổng quan về lực lượng lao động
  - » Quan hệ lao động
  - » An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
  - » Giáo dục và đào tạo
- 84 Các hoạt động xã hội
- 88 Tuân thủ
- 89 Chống tham nhũng
- 90 Trách nhiệm đối với sản phẩm
  - » Sở hữu trí tuệ và đầu tư thương hiệu
  - » Chứng minh tương đương sinh học
  - » Đầu tư khoa học kỹ thuật
  - » Dán nhãn sản phẩm
  - » Mô tả quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm
  - » Xử lý thắc mắc và khiếu nại về sản phẩm
  - » Mô tả quy trình thu hồi sản phẩm
- 94 Các tiêu chuẩn Công ty đang áp dụng
- 96 Bảng tham chiếu theo tiêu chuẩn GRI G4

## THÔNG DIỆP

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



T

rước đây, mục tiêu của các tổ chức kinh tế là phát triển để tạo ra lợi nhuận và gia tăng giá trị kinh tế. Trong xã hội hiện đại, phát triển bền vững mới chính là mục tiêu hướng tới của các doanh nghiệp và nhiều quốc gia trên thế giới. Phát triển bền vững là một hình thái phát triển trong đó nguồn lực được con người khai thác và sử dụng nhằm phục vụ nhu cầu của nhân loại song song với việc bảo vệ môi trường, nhờ đó những nhu cầu này không chỉ được đáp ứng ở hiện tại mà còn cả trong tương lai. Nói cách khác, sự phát triển của nhân loại không chỉ chú trọng tới phát triển kinh tế mà còn phải tôn trọng những nhu cầu tất yếu của xã hội và sự tác động đến môi trường sinh thái.

Để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và thực hiện các cam kết quốc tế, Chính phủ Việt Nam đã ban hành định hướng chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 theo Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 12/04/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Sớm ý thức được các giá trị bền vững cần hướng tới, phù hợp với mục tiêu của quốc gia và xã hội, DHG đã xây dựng tầm nhìn "Vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn" như là kim chỉ nam định hướng cho tất cả mọi hoạt động của Công ty. Các giá trị cốt lõi: "Chất lượng, an toàn, hiệu quả"; "Tri thức, sáng tạo"; "Trách nhiệm, hợp tác, đăi ngộ"; "Bản sắc văn hóa", "Sự thịnh vượng cùng đối tác"; "Sự khác biệt vượt trội", "Lợi ích cộng đồng" được tôn vinh và cam kết thực hiện.

Sau 40 năm liên tục phát triển, năm 2015, DHG đứng trước một thời điểm bước ngoặt quan trọng, thời điểm bản lề để tập trung nâng cao nội lực, tái cơ cấu bộ máy quản lý và hoàn thiện hệ thống quản trị... để phù hợp với xu hướng phát triển thị trường, với quy mô lớn dần của Công ty, tạo đà phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong những chu kỳ tăng trưởng kế tiếp. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2015 chưa đạt kế hoạch đề ra, nhưng DHG đã xây dựng được nền tảng cho tương lai trong việc từng bước hoàn

thiện các quy chế/quy trình để nâng cao năng lực thể chế; cơ cấu lại danh mục sản phẩm thuốc theo hướng tập trung sản xuất các sản phẩm có hiệu quả; hoàn thành nhà máy Betalactam đạt tiêu chuẩn GMP-WHO; tái cấu trúc hệ thống phân phối chuyên nghiệp và hiệu quả; hoàn thiện khung năng lực để xây dựng quy hoạch cán bộ kế thừa các cấp, đặc biệt là các vị trí cấp cao của Công ty; thực hiện trách nhiệm với người lao động, các giải pháp về môi trường và chia sẻ với cộng đồng.

**Phát triển bền vững sẽ tiếp tục là mục tiêu chính và là tiêu chí tiên quyết trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của DHG "vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn".**

Đồng thời, DHG cũng đã xây dựng chiến lược phát triển dài hạn 2016 - 2020. Theo đó, ngoài các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế, quản trị rủi ro, DHG còn có các mục tiêu phát triển về xã hội và môi trường. Chân dung của DHG không chỉ là một doanh nghiệp Dược có uy tín thương hiệu, thị phần cao, hoạt động hiệu quả, tài chính minh bạch mà còn là một biểu tượng mang tính nhân văn trong việc đóng góp cho xã hội những sản phẩm chất lượng, những hành động thiện nguyện, những nét đẹp văn hóa, những nguyên tắc ứng xử với các bên liên quan cùng với những giải pháp, sáng kiến tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

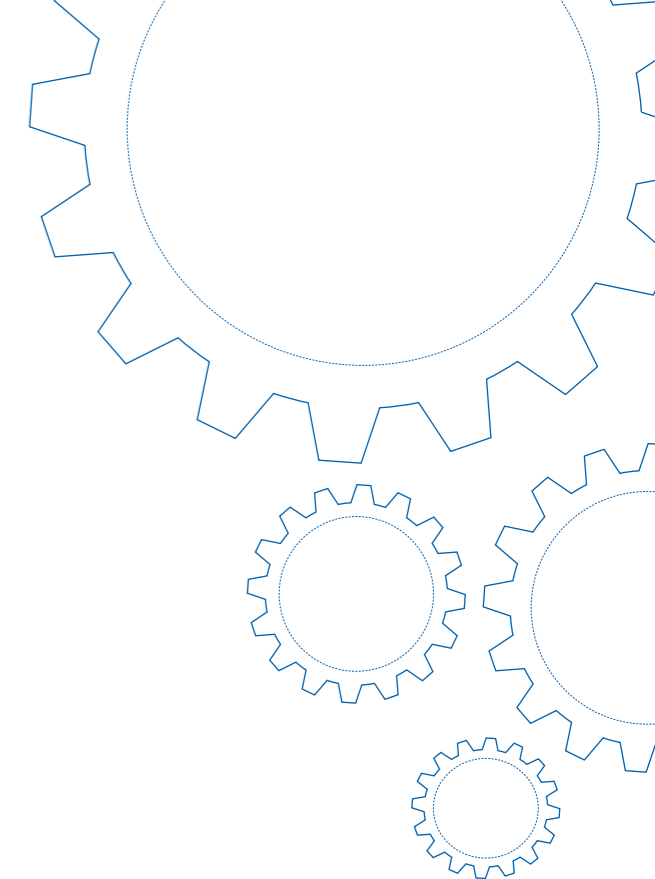
Với những quyết tâm và sự kiên định về mô hình phát triển bền vững mà DHG đã và đang xây dựng, chúng tôi tin rằng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự tin tưởng, ủng hộ của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan, DHG sẽ tiếp tục thực hiện thành công Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

Tổng Giám đốc  
**PHẠM THỊ VIỆT NGÀ**



## TỔNG QUAN VỀ DƯỢC HẬU GIANG

- 9 Thông tin chung về Công ty
- 10 Tầm nhìn - Sứ mạng - Giá trị cốt lõi
- 12 Lịch sử hình thành và phát triển
- 13 Các danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu
- 14 Các chỉ số về quy mô DHG Pharma
- 15 Ngành nghề kinh doanh
- 16 Địa bàn kinh doanh
- 18 Mục tiêu và định hướng phát triển



## THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG**

Tên Tiếng Anh: DHG Pharmaceutical Joint Stock Company

Tên viết tắt: DHG Pharma

Mã chứng khoán: **DHG**

Trụ sở chính: 288 Bis Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Vốn điều lệ: 871.643.300.000 VNĐ

Vốn chủ sở hữu: 2.521.236.027.240 VNĐ (tại 31/12/2015)

Điện thoại: (84.710) 3891 433

Fax: (84.710) 3 895 209

Email: [dhgpharma@dhgpharma.com.vn](mailto:dhgpharma@dhgpharma.com.vn)

Website: [www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế: 1800156801



## Tầm nhìn

VÌ MỘT CUỘC SỐNG KHỎE ĐẸP HƠN.



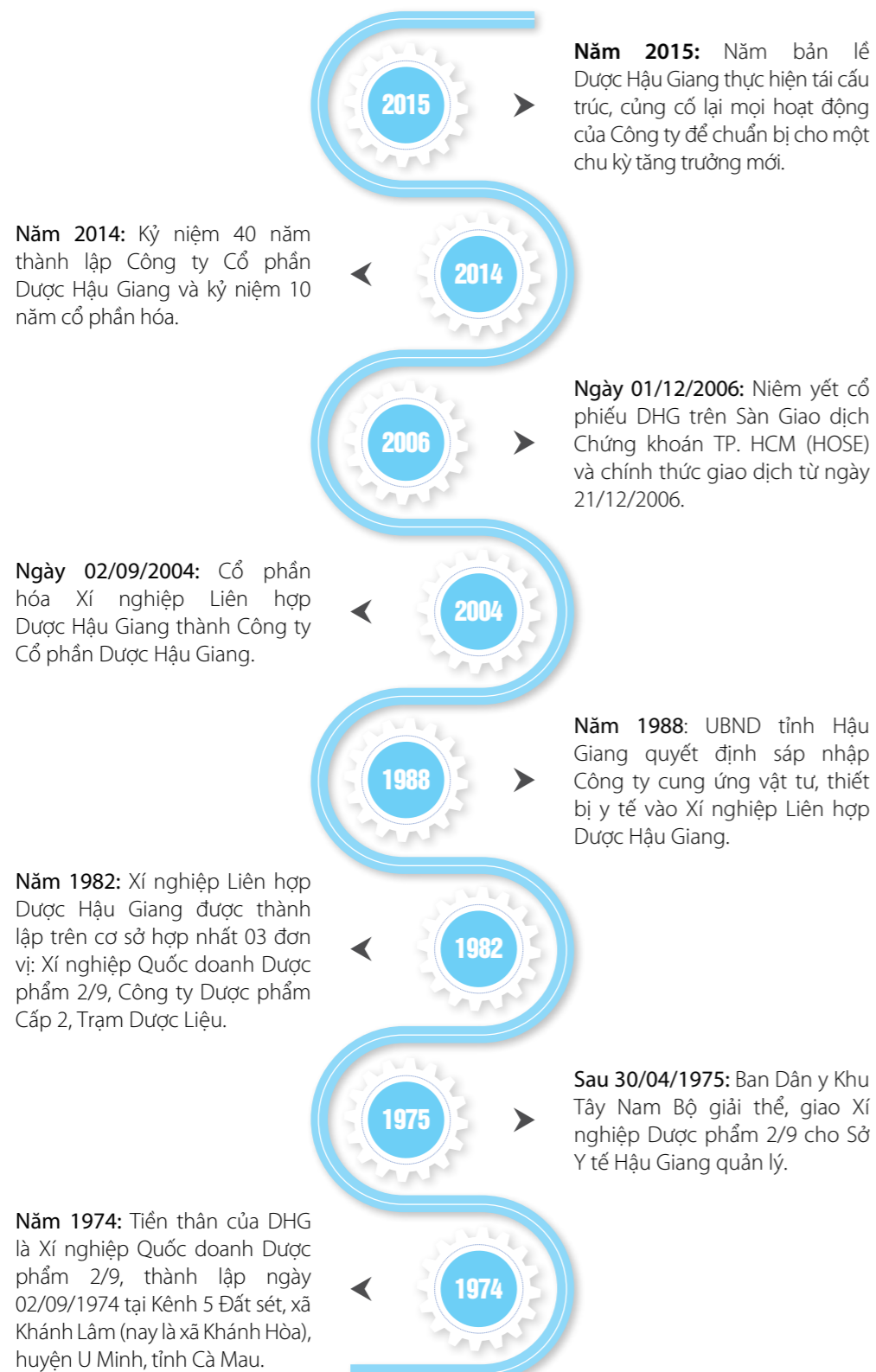
## Sứ mạng

DƯỢC HẬU GIANG LUÔN LUÔN CUNG CẤP SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG CAO, THỎA MÃN ƯỚC VỌNG VÌ MỘT CUỘC SỐNG KHỎE ĐẸP HƠN.

## Giá trị cốt lõi

- 1** Lấy chất lượng, an toàn, hiệu quả làm cam kết cao nhất.
- 2** Lấy tri thức, sáng tạo làm nền tảng cho sự phát triển.
- 3** Lấy trách nhiệm, hợp tác, đăi ngộ làm phương châm hành động.
- 4** Lấy bản sắc Dược Hậu Giang làm niềm tự hào Công ty.
- 5** Lấy sự thịnh vượng cùng đối tác làm mục tiêu lâu dài.
- 6** Lấy sự khác biệt vượt trội làm lợi thế trong cạnh tranh.
- 7** Lấy lợi ích cộng đồng làm khởi sự cho mọi hoạt động.

## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## CÁC DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



1996  
**ANH HÙNG LAO ĐỘNG THỜI KỲ 1991 - 1995**

1998  
**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT**

2010  
**HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHÌ**

TOP **50** CÔNG TY  
**KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM**

TOP **10** BÁO CÁO  
**THƯỜNG NIÊN TỐT NHẤT VIỆT NAM**

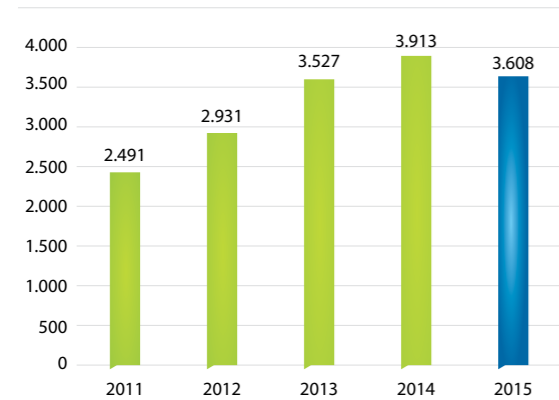
TOP **50** CÔNG TY  
**TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG 2011 - 2014**

- » 20 năm liền đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn
- » 4 năm liền nằm trong Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Báo Nhịp cầu đầu tư tổ chức
- » 07 năm liên tiếp giữ vững vị trí Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất do Sở GDCK kết hợp với Báo Đầu tư chứng khoán tổ chức
- » 2 năm liền nằm trong Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn
- » Top 50 Công ty tăng trưởng bền vững giai đoạn 2011 - 2014 do Báo Nhịp cầu đầu tư tổ chức
- » Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín 2014
- » Thương hiệu hàng đầu - Top Brand 2015 do Global GTA trao tặng (Hapacol, Naturenz, NattoEnzym)

# CÁC CHỈ SỐ VỀ QUY MÔ DHG PHARMA

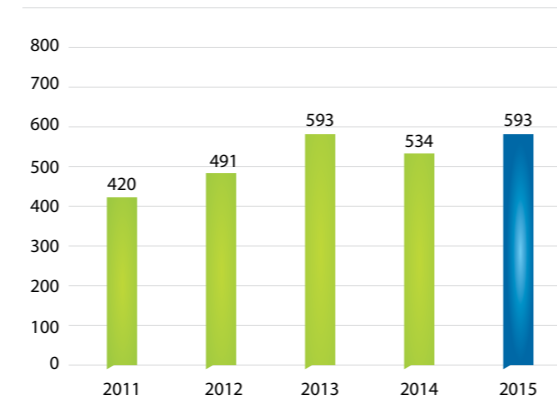
## Doanh thu thuần 2011 - 2015

ĐVT: tỷ VNĐ



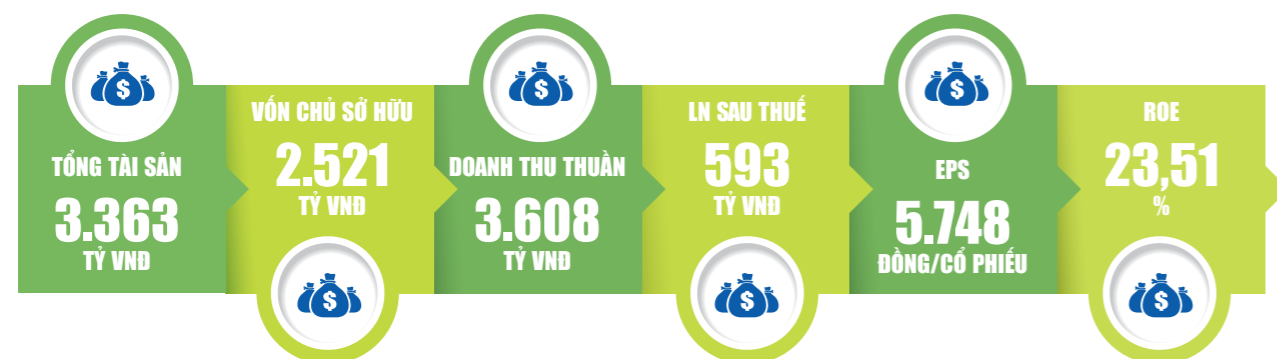
## Lợi nhuận sau thuế 2011 - 2015

ĐVT: tỷ VNĐ



## Kết quả kinh doanh hợp nhất và các chỉ tiêu cơ bản năm 2015

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2015
1.	Tổng tài sản tại 31/12/2015	tỷ VNĐ	3.363
2.	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2015	tỷ VNĐ	2.521
3.	Doanh thu thuần	tỷ VNĐ	3.608
4.	Lợi nhuận trước thuế	tỷ VNĐ	701
5.	Lợi nhuận sau thuế	tỷ VNĐ	593
6.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	tỷ VNĐ	589
7.	EPS (Thu nhập trên mỗi cổ phiếu)	đồng	5.748
8.	ROS (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	%	16,43
9.	ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	%	17,62
10.	ROE (Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu)	%	23,51



## Ngành nghề kinh doanh chủ yếu

DHG hiện có 279 số đăng ký sản phẩm lưu hành tại Việt Nam. DHG chia danh mục sản phẩm theo chức năng điều trị thành 10 ngành hàng để quản lý và đầu tư xây dựng thương hiệu cho các nhãn hàng chủ lực.

## Danh mục 10 ngành hàng gồm:

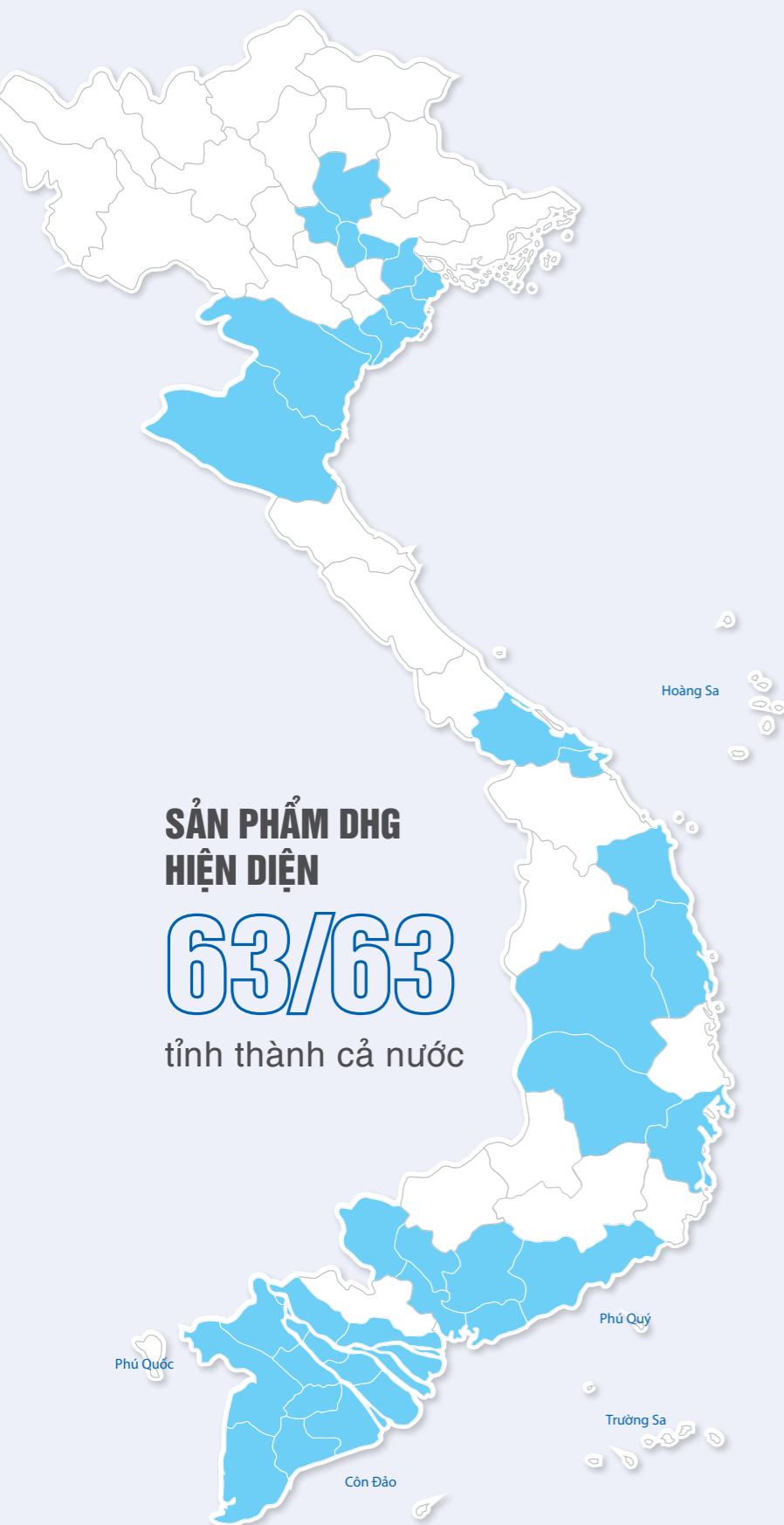


## 9 nhãn hàng có doanh số chiếm hơn 50% tổng doanh thu hàng DHG sản xuất





## ĐỊA BÀN KINH DOANH



**SẢN PHẨM CỦA DHG HIỆN DIỆN, PHỦ RỘNG HẦU HẾT TẠI 63/63 TỈNH THÀNH CẢ NƯỚC VÀ ĐA SỐ CÁC BỆNH VIỆN. HỆ THỐNG PHÂN PHỐI CỦA DHG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ SÂU RỘNG VÀ LỚN NHẤT CẢ NƯỚC, ĐỘI NGŨ BÁN HÀNG HƠN 1.200 NHÂN SỰ. CÔNG TY CÓ HƠN 22.000 KHÁCH HÀNG, HƠN MỘT NỬA TRONG SỐ ĐÓ LÀ CÁC KHÁCH HÀNG TRUNG THÀNH, THƯỜNG XUYÊN.**



### Thị trường trong nước

#### Theo khu vực địa lý

Thị trường phân phối chủ yếu là trong nước (99%), trong đó, miền Bắc 32%, miền Trung 17%, miền Đông 11%, TP. HCM 8%, khu vực ĐBSCL chiếm 32% tổng doanh thu ngành nhàn.

#### Theo kênh phân phối

Hiện tại, DHG phân phối qua hai kênh chính là kênh điều trị và kênh thương mại. Kênh thương mại được DHG tập trung phát triển nhiều hơn do có ưu điểm chủ động trong kinh doanh và kỳ hạn thu tiền sớm hơn kênh điều trị.

### Thị trường xuất khẩu

Thị trường xuất khẩu hiện tại của DHG Pharma gồm 13 quốc gia: Moldova, Ukraina, Myanmar, Nga, Mông Cổ, Campuchia, Nigeria, Lào, Singapore, Jordan, Sri Lanka, Rumani, Malaysia.

Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là nhóm hàng chủ lực của Công ty và nhóm có nguồn gốc thảo dược với thể mạnh nguồn thảo dược thiên nhiên của Việt Nam.

Doanh thu xuất khẩu năm 2015 đạt 26 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2014.



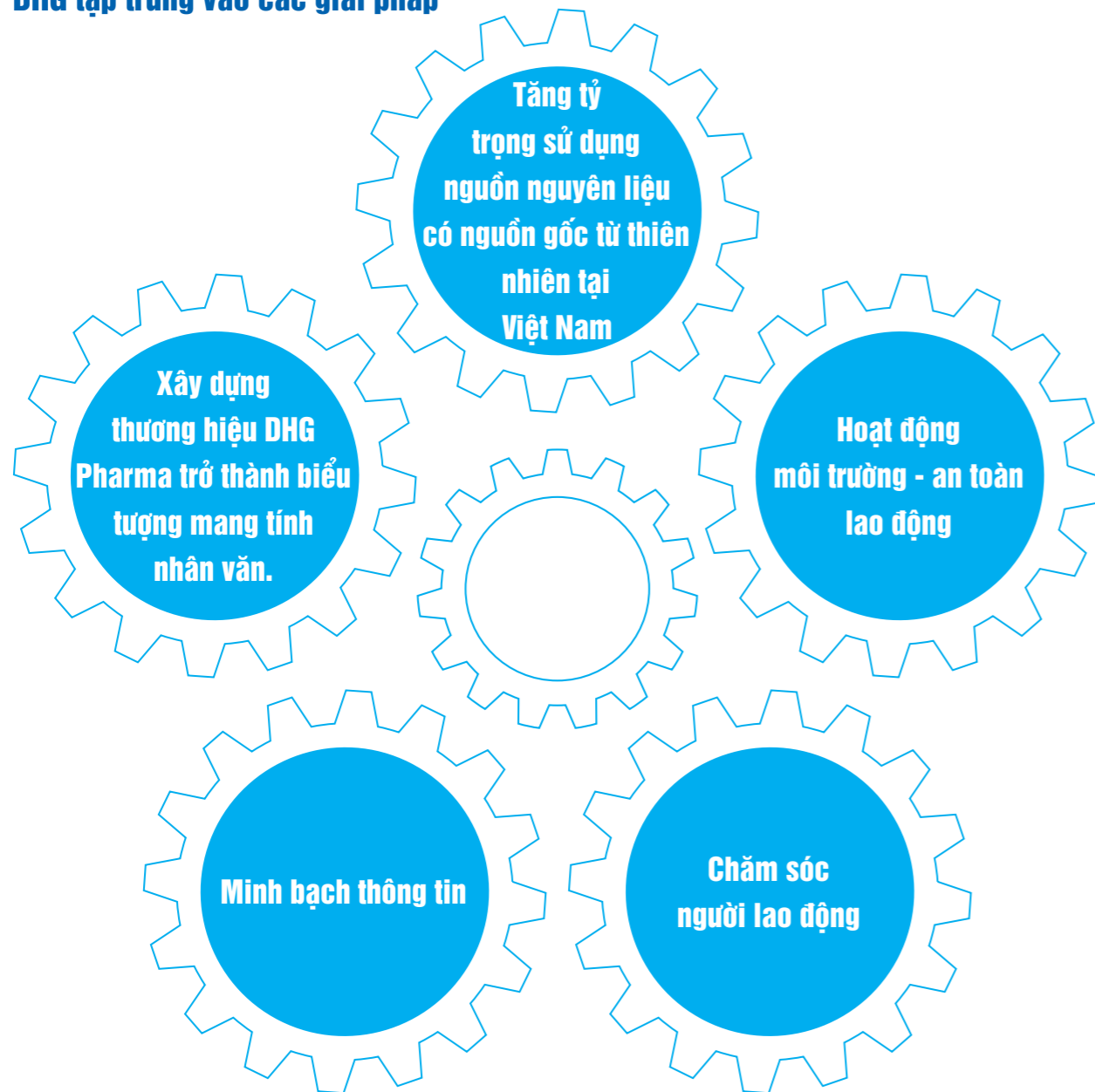
## MỤC TIÊU

## VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**DHG ĐỊNH VỊ CHÂN DUNG CỦA MÌNH ĐẾN NĂM 2020 LÀ “DOANH NGHIỆP DƯỢC NỘI ĐỊA DẪN ĐẦU NGÀNH CÔNG NGHIỆP DƯỢC VIỆT NAM, NẪM TRONG TOP 10 CÔNG TY DƯỢC NIÊM YẾT HÀNG ĐẦU ĐÔNG NAM Á VỚI DOANH THU ĐẠT 300 TRIỆU USD VÀO NĂM 2020. DHG SẼ TRỞ THÀNH BIỂU TƯỢNG MANG TÍNH NHÂN VĂN TRONG VIỆC ĐÓNG GÓP CHO XÃ HỘI, NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG”.**

Bên cạnh các mục tiêu về kinh tế đã được trình bày trong Báo cáo thường niên, “Thực hiện tốt trách nhiệm môi trường, xã hội (CSR) và tối ưu hóa lợi ích cho các bên hữu quan” là 01 trong 07 mục tiêu chiến lược hàng đầu của DHG trong giai đoạn 2016 - 2020 và các năm sắp tới.

## DHG tập trung vào các giải pháp



**Tăng tỷ trọng sử dụng nguồn nguyên liệu có nguồn gốc từ thiên nhiên tại Việt Nam (giảm dần sự phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu) đạt ít nhất 10% để chủ động nguồn nguyên liệu và tỷ giá.**

Gia tăng tỷ trọng các sản phẩm có nguồn gốc nguyên liệu thiên nhiên để xây dựng chuỗi giá trị, thông qua đó nâng cao chất lượng đời sống cho những hộ nông dân từ các dự án vùng trồng dược liệu.

**Hoạt động môi trường - an toàn lao động**

- > Hoạt động Công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng máy móc, thiết bị công nghệ sạch.
- > Đầu tư vùng trồng dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.
- > Nhà máy Dược phẩm DHG phần đầu đạt chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 14000 vào năm 2017.
- > Đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất: Tuân thủ nội quy an toàn lao động; Huấn luyện an toàn lao động theo đúng kế hoạch; Kiểm tra, đánh giá hiệu

quả huấn luyện và ý thức thực hiện của CN.

- > Thực hiện nghiêm túc quy định về xử lý chất thải.

**Chăm sóc người lao động**

- > Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động, chương trình chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động.

- > Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trong và ngoài nước đáp ứng nhu cầu phát triển.

- > Đảm bảo cuộc sống của người lao động và gia đình trên mức sống trung bình so với những đơn vị cùng ngành, địa bàn, cùng vị thế xã hội.

- > Huấn luyện bản sắc văn hóa và giáo dục ý thức chia sẻ cộng đồng.

- > Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí.

**Minh bạch thông tin**

- > Thực hiện công bố thông tin trên nhiều phương tiện, nhiều kênh thông tin: rõ ràng, minh bạch, trung thực.

- > Chia sẻ chiến lược, kế hoạch và cập nhật thường xuyên kết quả kinh doanh cho các cổ đông, nhà đầu tư, chuyên viên phân tích của các Công ty chứng khoán.

- > Xây dựng, củng cố niềm tin khách hàng, nhà đầu tư, các phương tiện thông tin để hình ảnh DHG Pharma trở thành địa chỉ tin cậy, uy tín.

**Xây dựng thương hiệu DHG Pharma trở thành biểu tượng mang tính nhân văn thông qua các dự án CSR**

- > Truyền thông và nâng cao giá trị của ngành y dược trong cộng đồng, thay đổi một ý thức hệ, giúp cộng đồng có quan điểm tích cực hơn về ngành y dược.

- > Thành lập Quỹ sức khỏe vì cộng đồng.

- > Cung cấp kiến thức phòng chống bệnh, sử dụng sản phẩm an toàn và hiệu quả thông qua các phương tiện truyền thông (các chương trình: Thấy thuốc với mọi nhà, Tọa đàm Y học, Nhịp cầu Y tế,...) và Call Center.



## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, KIỆN TOÀN VỀ QUẢN TRỊ

- 22 Mô hình hoạt động, sơ đồ tổ chức của DHG
- 28 Cơ cấu cổ đông
- 29 Các giá trị đạo đức của Công ty
- 30 Cơ chế tiếp nhận ý kiến của các bên liên quan
- 32 Đánh giá các lĩnh vực trọng yếu

## MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG, SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA DHG

**CHUYÊN  
PHÂN PHỐI**

**ĐA DẠNG  
HÓA ĐỒNG  
TÂM**

**NHÀ MÁY SẢN  
XUẤT DƯỢC PHẨM**

**LIÊN DOANH  
LIÊN KẾT**

DHG CÓ **15** CÔNG TY CON  
VÀ 1 CÔNG TY LIÊN KẾT

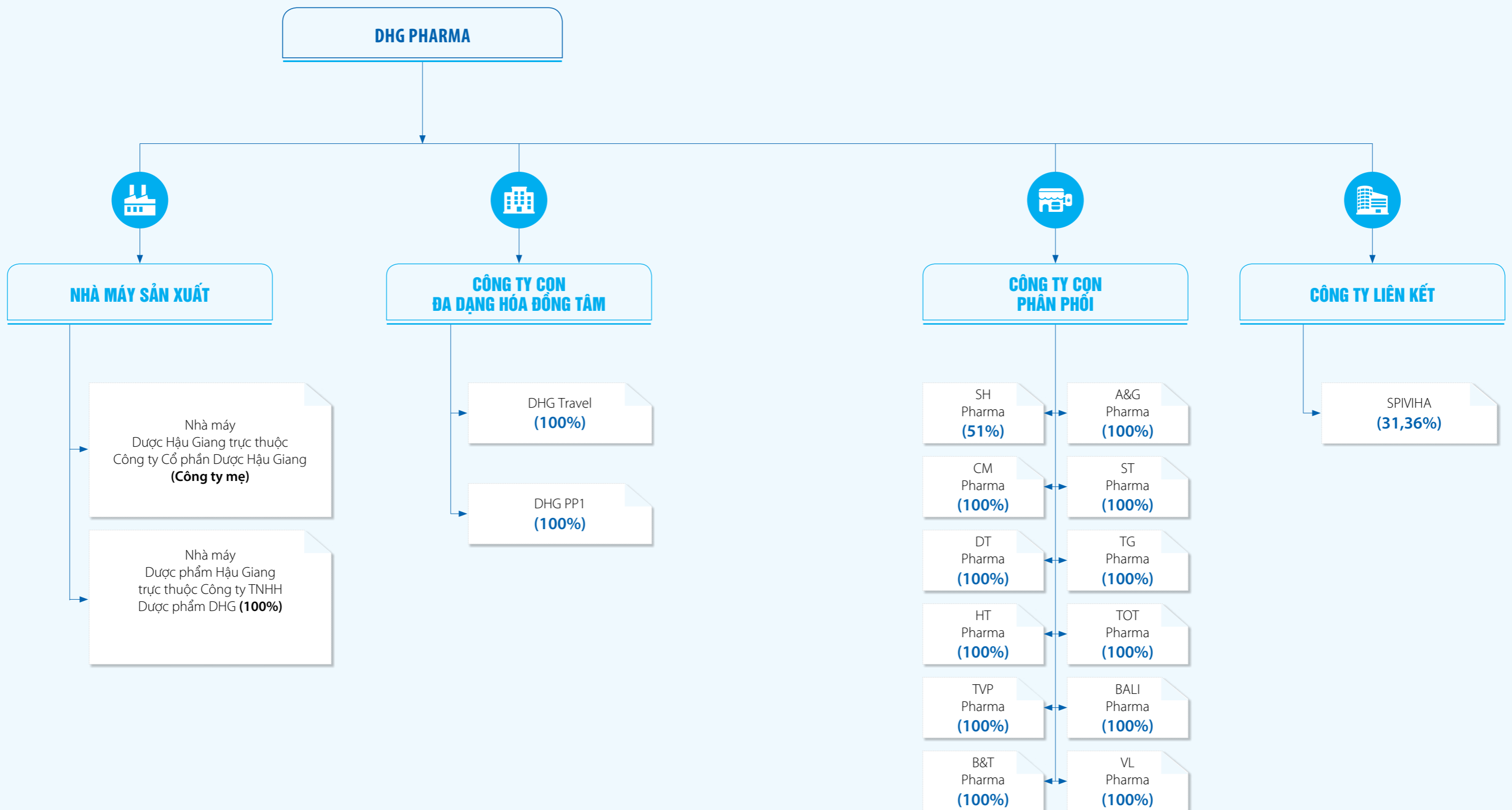
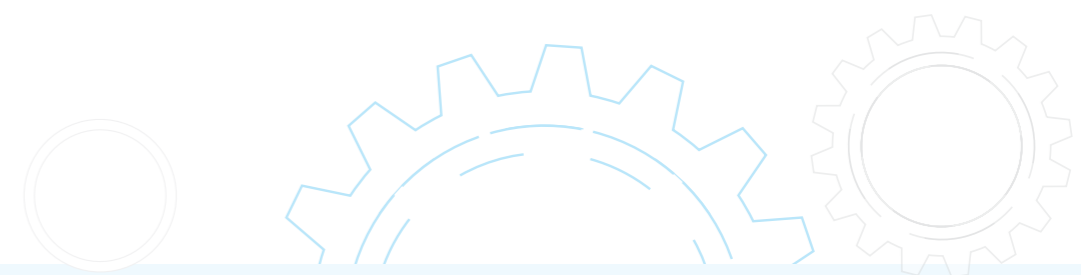


### Mô hình hoạt động Công ty

Đến thời điểm 31/12/2015, mô hình hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang bao gồm:

- » **Các Công ty có nhà máy sản xuất dược phẩm:** 01 nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang (tại TP. Cần Thơ) và 01 nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty con 100% của DHG - Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG (tại tỉnh Hậu Giang). của DHG và 01 Công ty có 51% vốn DHG (SH Pharma).
- » **Các Công ty con đa dạng hóa đồng tâm có 100% vốn của DHG:** DHG Travel (tại TP. Cần Thơ), DHG PP1 (tại tỉnh Hậu Giang).
- » **Các Công ty liên doanh liên kết:** có 01 Công ty liên kết là Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo (SPIVIHA) với tỷ lệ vốn của DHG nắm giữ là 31,36%.
- » **Các Công ty chuyên phân phối:** 12 Công ty con phân phối tại các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó 11 Công ty có 100% vốn

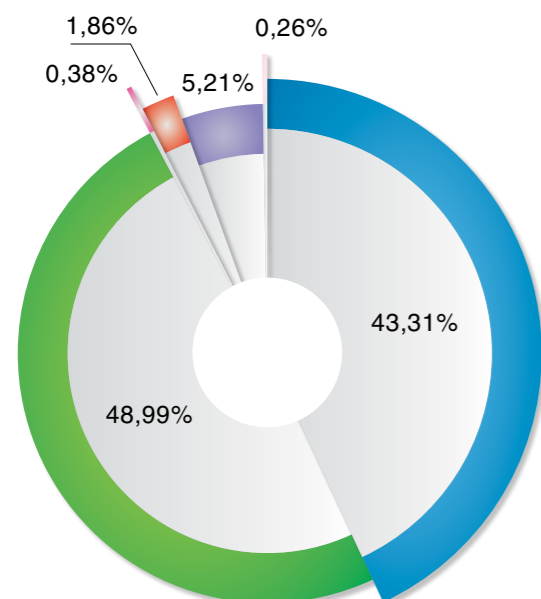
# MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG, SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA DHG (tiếp theo)





## Theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2016, DHG có 3.217 cổ đông trong đó

	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	% Vốn điều lệ
<b>Nước ngoài</b>	<b>471</b>	<b>42.697.811</b>	<b>48,99%</b>
Cá nhân	368	845.100	0,97%
Tổ chức	103	41.852.711	48,02%
<b>Trong nước</b>	<b>2.746</b>	<b>44.466.519</b>	<b>51,01%</b>
Cá nhân	2.677	5.024.247	5,76%
Tổ chức	69	39.442.272	45,25%
Trong đó: SCIC	1	37.750.825	43,31%
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.217</b>	<b>87.164.330</b>	<b>100%</b>



SCIC	43,31%
Nước ngoài	48,99%
Cổ đông nội bộ	0,38%
CBCNV	1,86%
Cổ đông ngoài	5,21%
Cổ phiếu quỹ	0,26%

Nguồn: Theo danh sách cổ đông DHG ngày 24/03/2016 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Tuân thủ những quy định, quy chế do Công ty ban hành và những tài liệu này phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuân thủ luật pháp, hiến pháp của Việt Nam cũng như ở tất cả những nơi Công ty hoạt động và chịu trách nhiệm về những hành vi không tuân thủ.

Người lao động là tài sản quý giá, là nguồn lực quan trọng cần được đào tạo, quan tâm chăm sóc, tôn trọng và đối xử công bằng.

Bảo mật thông tin, quản lý, sử dụng hiệu quả và bảo vệ tài sản của Công ty.

**DHG quyết tâm trở thành một công ty uy tín và chuyên nghiệp, được hướng dẫn bằng những chính sách đúng đắn và hợp lý, định hướng bởi những nguyên tắc đạo đức cơ bản, phù hợp.**

Tối ưu hóa và gia tăng giá trị cộng thêm cho tất cả các bên tham gia nhưng không đánh đổi lợi nhuận bằng giá trị của các nguyên tắc đạo đức.

Khách hàng và người tiêu dùng là đối tượng được ưu tiên nhất trong tất cả các mối quan hệ của Công ty vì họ là yếu tố then chốt quyết định đến sự sống còn của Công ty.

Thực hiện trách nhiệm xã hội là một yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các thành viên của Công ty.

Cạnh tranh lành mạnh trên nguyên tắc trung thực, bình đẳng, không xâm phạm đến lợi ích và quyền lợi của Nhà nước, cộng đồng và người tiêu dùng.

Tôn trọng tài sản sở hữu trí tuệ của đối thủ cạnh tranh, khách hàng, đối tác, nhà cung cấp...

# CƠ CHẾ TIẾP NHẬN Ý KIẾN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN



**DƯỢC HẬU GIANG XÁC ĐỊNH THÔNG TIN, Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ CÁC BÊN LIÊN QUAN LÀ MỘT TRONG NHỮNG YẾU TỐ QUAN TRỌNG TÁC ĐỘNG ĐẾN SUY NGHĨ, HÀNH ĐỘNG CỦA DƯỢC HẬU GIANG TRONG VIỆC QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

Dược Hậu Giang đã lựa chọn những đại diện quan trọng từ các bên liên quan trọng yếu được xác định để tham vấn về các vấn đề phát triển bền vững tại Dược Hậu Giang, bao gồm: Các nội dung trọng yếu được lựa chọn để báo cáo dựa trên kết

quả tổng hợp về mức độ quan tâm của cả Dược Hậu Giang và các bên liên quan. Dược Hậu Giang xác định thông tin, ý kiến phản hồi từ các bên liên quan là một trong những yếu tố quan trọng tác động đến suy nghĩ, hành động của Dược Hậu Giang trong việc quản lý và vận hành các hoạt động của Công ty. Trong năm 2015, Dược Hậu Giang đã củng cố mối quan hệ giữa các bên liên quan thông qua việc chủ động gặp gỡ và tăng cường các kênh trao đổi thông tin khác nhau như: hội thảo, tọa đàm, bản tin, website, truyền thông báo chí... nhằm lắng nghe và hiểu rõ cũng như tìm ra những giải pháp phù hợp nhất về những vấn đề trọng yếu mà các bên liên quan quan tâm.



ĐỐI TƯỢNG	HÌNH THỨC TƯƠNG TÁC VÀ TIẾP NHẬN Ý KIẾN
Khách hàng, người tiêu dùng	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua điện thoại, email</li> <li>» Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm</li> <li>» Trung tâm chăm sóc khách hàng và hotline của các bộ phận liên quan</li> <li>» Website DHG</li> <li>» Mạng xã hội: facebook, diễn đàn</li> <li>» Bản tin cho người tiêu dùng</li> <li>» Họp mặt khách hàng VIP để xây dựng chiến lược phát triển Công ty</li> <li>» Thông qua Chương trình “Thầy thuốc với mọi nhà”, “Nhịp cầu y tế”...</li> <li>» Thông qua cuộc thi “Nếu tôi làm Tổng Giám đốc”</li> </ul>
Cổ đông và nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Gặp gỡ trực tiếp hàng quý hoặc theo yêu cầu</li> <li>» Trao đổi qua điện thoại, email</li> <li>» Đại hội đồng cổ đông</li> <li>» Bản tin nhà đầu tư</li> <li>» Website DHG</li> <li>» Tham dự các hội thảo nhà đầu tư</li> </ul>
Người lao động	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Website DHG, điện thoại, email</li> <li>» Gặp gỡ, trao đổi với Công đoàn Công ty</li> <li>» Các chương trình đào tạo nội bộ</li> <li>» Các hoạt động nội bộ Công ty: thể thao, văn nghệ, tổng kết năm, ngày truyền thống Công ty...</li> <li>» Mạng xã hội: Facebook</li> <li>» Hộp thư góp ý nội bộ, cổng thông tin nội bộ</li> <li>» Thông qua cuộc thi “Nếu tôi làm Tổng Giám đốc”</li> </ul>
Nhà cung ứng	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua điện thoại, email</li> <li>» Website DHG</li> </ul>
Chính quyền, cơ quan nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Tham gia các hoạt động về lĩnh vực Y tế do Chính phủ, các bộ ngành tổ chức</li> <li>» Tham gia các tổ chức, hiệp hội liên quan</li> </ul>
Báo chí truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>» Họp báo</li> <li>» Trả lời phỏng vấn, thông cáo báo chí khi có sự kiện diễn ra</li> <li>» Website DHG</li> <li>» Mạng xã hội: facebook, youtube</li> <li>» Bản tin DHG</li> </ul>



## ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

**BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG DƯỢC HẬU GIANG ĐƯỢC THỰC HIỆN THÔNG QUA VIỆC ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU CÓ MỐI LIÊN HỆ GIỮA KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY MẸ, CŨNG NHƯ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN NHẪM ĐẢM BẢO CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU SAU:**

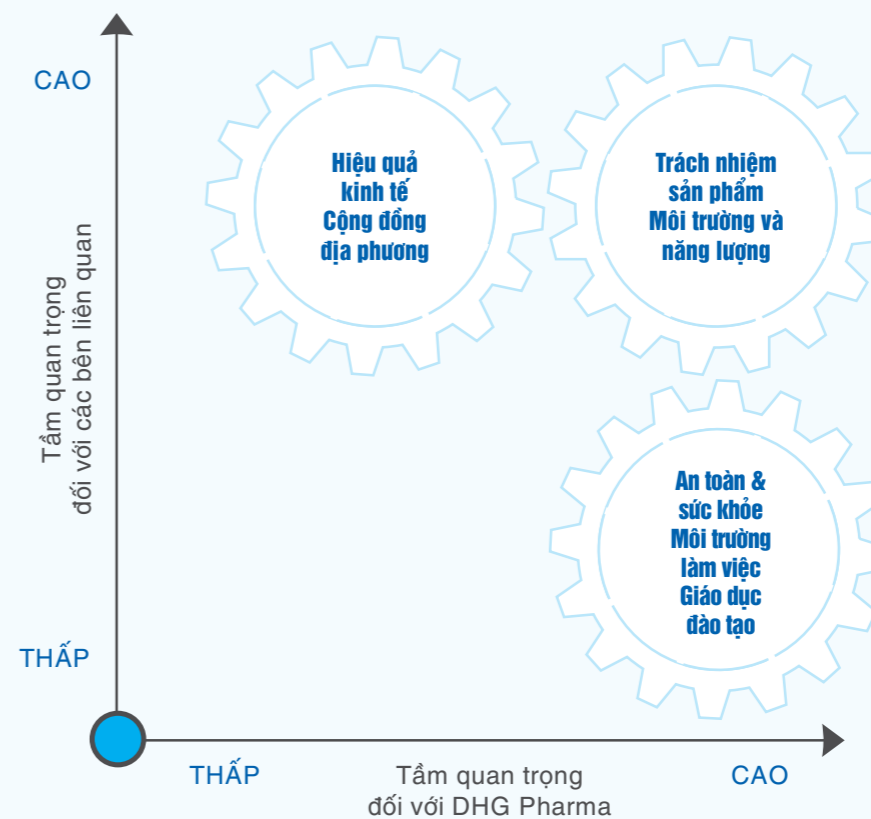
- » Tiếp tục tìm kiếm và mở rộng địa bàn hoạt động tại các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước, tạo động lực tăng trưởng vững mạnh cho Công ty trong những chu kỳ tăng trưởng kế tiếp, đồng thời nâng cao uy tín thương hiệu và chất lượng phục vụ cho khách hàng.
- » Theo dõi sát sao những chuyển biến của ngành Dược để tích cực tìm kiếm những mô hình, giải pháp kinh doanh phù hợp, mang lại lợi ích cho khách hàng, xã hội và tạo nguồn doanh thu mới cho Công ty.
- » Liên tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm mới và nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm đáp ứng tốt nhất những nhu cầu của khách hàng.

### Quy trình thực hiện đánh giá lĩnh vực trọng yếu và xác định nội dung báo cáo bao gồm các bước:

- Bước 1** → Xem xét bối cảnh kinh tế, ngành Dược và dựa trên chiến lược phát triển bền vững, giải pháp thực hiện của DHG Pharma.
- Bước 2** → Phân tích các vấn đề được các bên quan tâm.
- Bước 3** → Xác định các lĩnh vực quan trọng đối với DHG Pharma liên quan đến chiến lược kinh doanh của Công ty, trong đó, xem xét các nội dung liên quan đến tác động của tổ chức đến kinh tế - môi trường - xã hội.
- Bước 4** → Đánh giá các ảnh hưởng đến các hoạt động và mức độ kiểm soát.
- Bước 5** → Lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu để báo cáo.

### Các đánh giá được thực hiện dựa trên các cơ sở

- 1** Xem xét đánh giá và sự kỳ vọng của các bên liên quan thông qua các yêu cầu, kết quả công việc đạt được và những phản hồi trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Dược Hậu Giang, quá trình cung ứng sản phẩm cho thị trường, trao đổi công việc với các bên liên quan.
- 2** Đánh giá nội bộ của các Đơn vị, Phòng, Ban chức năng, Ban Lãnh đạo thông qua các cuộc họp, báo cáo, xây dựng ngân sách phù hợp với thực tế của từng năm.
- 3** Tham khảo, đánh giá từ các báo cáo giám sát của cơ quan Nhà nước qua các đợt kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất.
- 4** Xem xét các báo cáo đánh giá chung của khách hàng, tổ chức tư vấn trong quá trình làm việc với Dược Hậu Giang.
- 5** Xem xét các báo cáo về dự báo tình hình kinh tế vĩ mô, sự phát triển chung của thị trường ngành Dược trong và ngoài nước...





## THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO NĂM 2015

- 36 Tổng quan Báo cáo phát triển bền vững
- 37 Nguyên tắc ứng xử với các bên liên quan
- 44 Đạo đức và tính chính trực

## TỔNG QUAN

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ

# VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

**LÀ DOANH NGHIỆP HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM, ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN SỨC KHỎE CỦA HÀNG TRIỆU NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC, ĐỒNG THỜI TẠO CÔNG VIỆC LÀM CHO GẦN 3.000 LAO ĐỘNG THAM GIA VÀO QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY, DƯỢC HẬU GIANG XÁC ĐỊNH CÔNG TY CHỈ CÓ THỂ THỰC HIỆN THÀNH CÔNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KHI THỰC HIỆN KẾT HỢP MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG VỀ KINH TẾ VỚI MỤC TIÊU THỰC THI TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI XÃ HỘI, CỘNG ĐỒNG VÀ MÔI TRƯỜNG. ĐỒNG THỜI, ĐẢM BẢO SỰ CÂN BẰNG LỢI ÍCH GIỮA CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG HIỆN TẠI VÀ TƯƠNG LAI.**

### NỘI DUNG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Báo cáo phát triển bền vững của Dược Hậu Giang được định hướng thực hiện hàng năm nhằm xem xét và đánh giá lại các nguyên tắc thực hành phát triển bền vững tại Công ty mẹ và các Công ty con. Nội dung báo cáo thể hiện cách tiếp cận của Dược Hậu Giang đối với các vấn đề phát triển bền vững. Trong năm qua, mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn thách thức, Dược Hậu Giang vẫn luôn chủ động đánh giá, xác định các vấn đề cốt lõi liên quan đến con đường phát triển bền vững song song với việc tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất tùy theo mức độ công việc để gặp gỡ, trao đổi với các bên liên quan nhằm đáp ứng nhu cầu giữa các bên liên quan một cách hiệu quả nhất. Chính vì vậy, nội dung của báo cáo năm nay được Dược Hậu Giang trình bày đầy đủ hơn theo các vấn đề quan trọng có ảnh hưởng tới tính chất ngành nghề hoạt động của Dược Hậu Giang, đồng thời cũng là vấn đề được các bên quan tâm nhiều nhất.

### PHẠM VI BÁO CÁO

**Kỳ báo cáo:** thông tin và dữ liệu trong báo cáo được cập nhật cho năm tài chính 2015 của Dược Hậu Giang bắt đầu từ ngày 01/01/2015 và kết thúc ngày 31/12/2015. Các báo cáo về hoạt động an toàn lao động, xã hội, môi trường được tổng hợp từ các hoạt động chính được thực hiện tại Công ty mẹ và các Công ty thành viên. Báo cáo phản ánh các kết quả hoạt động trong năm 2015, đồng thời cũng đề cập đến định hướng và mục tiêu trong những năm tới đối với vấn đề phát triển bền vững của Dược Hậu Giang.

**Chu kỳ báo cáo:** được thực hiện hàng năm.

### CÁCH THỨC XÁC ĐỊNH NỘI DUNG BÁO CÁO

Cách tiếp cận các vấn đề về phát triển bền vững của Dược Hậu Giang xuất phát từ mục tiêu tăng trưởng bền vững trong dài hạn của Công ty kết hợp với các mục tiêu phát triển xã hội và bảo vệ môi trường, từ đó đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của toàn xã hội. Những vấn đề liên quan đến mục tiêu phát triển bền vững tiếp tục được Dược Hậu Giang đánh giá và xem xét trong mối tương quan với hoạt động hiện tại, xác định rõ các vấn đề trọng yếu để từ đó thực hiện rà soát, cải tiến cũng như thể hiện đầy đủ hơn trong nội dung báo cáo phát triển bền vững năm 2016.

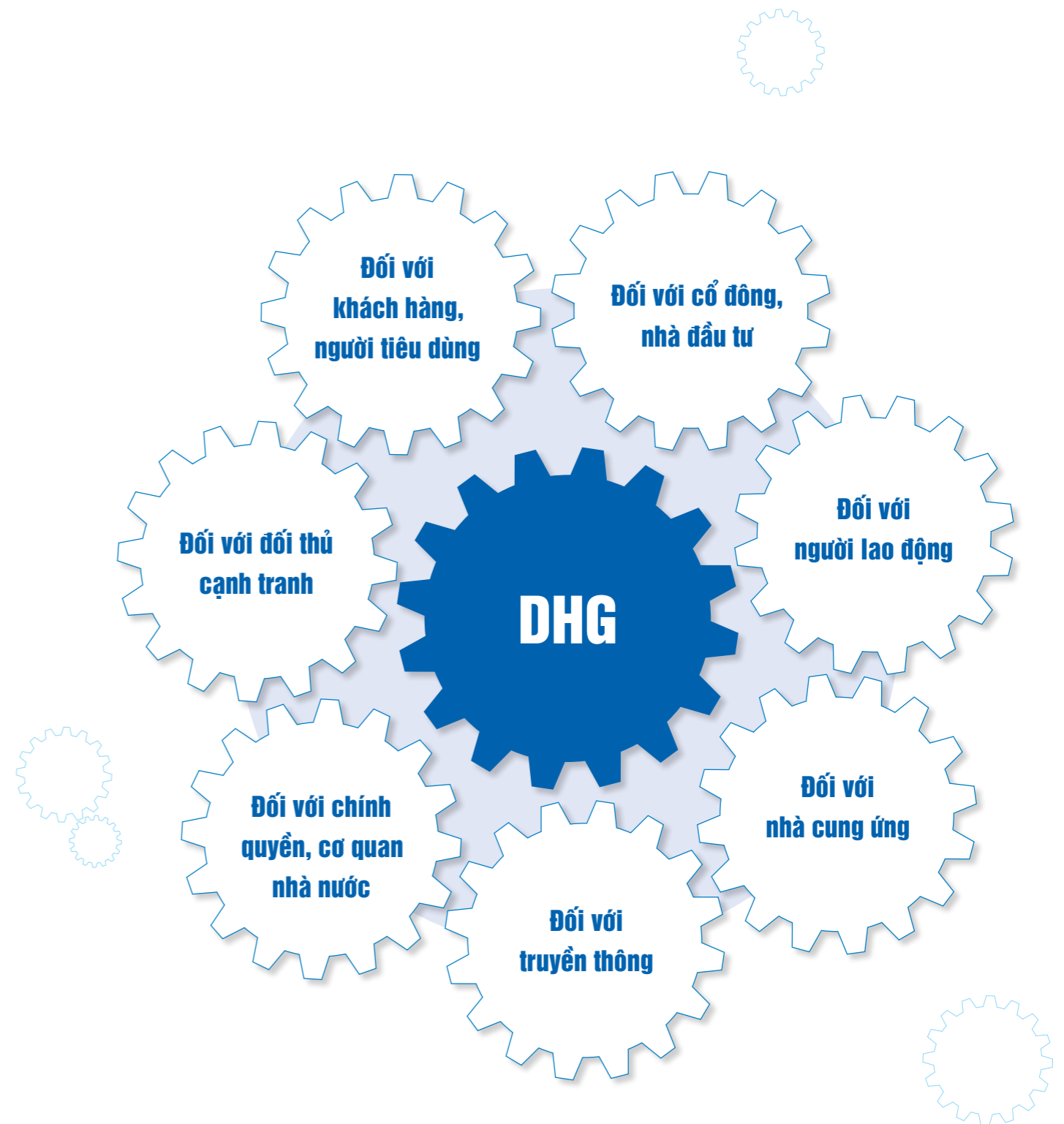
### PHẠM VI VÀ RANH GIỚI CỦA BÁO CÁO

Báo cáo được lập tại Việt Nam, lĩnh vực ngành nghề dược phẩm, đối với hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang (DHG Pharma), các Công ty con và Công ty liên kết.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Dược Hậu Giang đang nỗ lực để đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan đối với tính minh bạch thông tin, tăng trưởng bền vững trong kinh doanh, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến chân thành của Quý vị. Mọi ý kiến đóng góp, thắc mắc liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, Quý vị vui lòng gửi về địa chỉ:

- Website: [www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn) (mục Liên hệ)
- » Số điện thoại: 07103 891 433 (242), gặp Ban Quan hệ nhà đầu tư - IR.
  - » Bà Lê Thị Hồng Nhung ([hongnhung@dhgpharma.com.vn](mailto:hongnhung@dhgpharma.com.vn)) - Người phụ trách Công bố thông tin, Trưởng Ban Quan hệ nhà đầu tư.
  - » Bà Dương Kim Loan ([duongloan@dhgpharma.com.vn](mailto:duongloan@dhgpharma.com.vn)) - Chuyên viên Ban IR.



## NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)



Công ty cũng cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ nhanh chóng, kịp thời thông qua hệ thống phân phối sâu rộng.

### Đối với khách hàng, người tiêu dùng



**MỌI HOẠT ĐỘNG CỦA TẤT CẢ THÀNH VIÊN TRONG CÔNG TY ĐỀU PHẢI HƯỚNG ĐẾN MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG NIỀM TIN, TÌNH CẢM GẮN BÓ LÂU DÀI GIỮA CÔNG TY VÀ KHÁCH HÀNG, VÌ SỰ TỒN TẠI VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÔNG TY.**

"Lấy chất lượng, an toàn, hiệu quả làm cam kết cao nhất" là giá trị cốt lõi cam kết đầu tiên của Công ty đối với khách hàng, người tiêu dùng về sản phẩm, dịch vụ của Công ty và cũng là sứ mạng mà mọi nhân viên Công ty đều phải nỗ lực thực hiện.

Công ty cũng cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ nhanh chóng, kịp thời thông qua hệ thống phân phối sâu rộng.

Không lừa dối khách hàng, người tiêu dùng về chất lượng, an toàn của sản phẩm cũng như tính trung thực của các chương trình quảng cáo, khuyến mãi.

Thực hiện chính sách giá cả hợp lý, cạnh tranh, đúng quy định pháp luật tại thị trường nội địa và xuất khẩu. Đảm bảo nguyên tắc đôi bên cùng có lợi, giá cả tương xứng với giá trị sản phẩm và dịch vụ.

Đảm bảo cơ hội cạnh tranh công bằng trên thị trường cho khách hàng. Không cung cấp, chia sẻ thông tin kinh doanh của khách hàng với đối thủ cạnh tranh của khách hàng đó.



**TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NHỮNG SẢN PHẨM MANG ĐẾN CHO KHÁCH HÀNG VÀ NGƯỜI TIÊU DÙNG.**

Phát hiện và thông báo kịp thời với cơ quan có thẩm quyền và các dấu hiệu nhận biết cho khách hàng hàng giả, hàng nhái. Các thông tin về sản phẩm, công dụng, lợi ích và tác dụng phụ của sản phẩm phải được ghi rõ ràng trên toa nhãn.

Thử tương đương sinh học để chứng minh các sản phẩm của DHG tương đương với thuốc biệt dược gốc.

Cống hiến những sản phẩm mang hàm lượng khoa học kỹ thuật cao, liên kết ứng dụng những giá trị nghiên cứu khoa học vào thực tiễn, ứng dụng công nghệ sinh học trong bào chế, phát triển sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên.

Ngoài việc tuân thủ tiêu chuẩn trong quá trình sản xuất, lưu trữ, phân phối sản phẩm, Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ Y tế, Cục quản lý dược Việt Nam, Cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các Sở Y tế ban ngành địa phương.

Xử lý thắc mắc và khiếu nại về sản phẩm thông qua đường dây nóng tư vấn khách hàng (đa số là người tiêu dùng phản hồi) và thông qua nhân viên bán hàng của Công ty (đa số các khách hàng nhà thuốc, bệnh viện, bác sĩ phản hồi).

Xử lý những sản phẩm không đạt chất lượng: Theo kết quả kiểm nghiệm, nếu lô thuốc không đạt chất lượng theo quy định đã xuất xưởng nhưng chưa phân phối sẽ thực hiện theo thủ tục kiểm soát sản phẩm không phù hợp. Nếu lô thuốc không đạt đã phân phối thì thực hiện theo thủ tục thu hồi sản phẩm.

## NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)



**DHG PHARMA  
CAM KẾT XÂY DỰNG  
MỐI QUAN HỆ VỚI  
CÁC CỔ ĐÔNG,  
NHÀ ĐẦU TƯ DỰA  
TRÊN QUAN ĐIỂM  
TRUNG THỰC,  
CÔNG BẰNG VÀ  
ĐẢM BẢO LỢI ÍCH  
HÀI HÒA NHẤT.**

### Đối với cổ đông, nhà đầu tư

Là một công ty niêm yết, các thành viên của DHG không được cung cấp, tiết lộ, sử dụng thông tin nội bộ để tư vấn hoặc mua bán chứng khoán cho chính mình hoặc cho người khác, không thực hiện hành vi cung cầu giả.

Công bố thông tin minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ, rõ ràng và kịp thời không chỉ là trách nhiệm của Công ty đối với các cổ đông - nhà đầu tư, mà là trách nhiệm của Công ty đối với sự phát triển bền vững của chính mình.

Việc trao đổi, tiết lộ thông tin minh bạch, công khai phải công bằng, đảm bảo cơ hội đầu tư ngang bằng cho mọi nhà đầu tư.

Duy trì kênh thông tin hiệu quả cho các cổ đông và nhà đầu tư như: Website Công ty, Báo cáo thường niên, Bản tin IR, các cuộc gặp gỡ trực tiếp, trả lời qua email, trả lời qua điện thoại, họp mặt, các ấn phẩm và hoạt động khác của Ban Quan hệ nhà đầu tư.

Không được tiết lộ những thông tin có tính bảo mật của nhà đầu tư, cổ đông với bất kỳ ai vì bất kỳ lý do nào, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan luật pháp hoặc được chủ nhân của thông tin cho phép.



**DHG LÀ NƠI  
NHÂN VIÊN HỌC HỎI,  
PHÁT TRIỂN,  
CỐNG HIẾN;  
LÀ NƠI CÂN BẰNG  
GIỮA CÔNG VIỆC  
VÀ CUỘC SỐNG.**

### Đối với người lao động

Đối với Dược Hậu Giang, người lao động là tài sản quý giá. Thực hiện tiêu chí "Lấy trách nhiệm, hợp tác, đãi ngộ làm phương châm hành động", nhân tố con người được Dược Hậu Giang chú trọng đầu tư rất lớn. Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh, thi đua, học tập để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, tính năng động và góp phần hiệu quả vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

DHG là nơi nhân viên có khả năng phát triển nghề nghiệp, được đãi ngộ xứng đáng cho những gì họ đóng góp và DHG là nơi cân bằng giữa công việc và cuộc sống.

Công ty cam kết đảm bảo đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động theo quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

Công ty không sử dụng lao động trẻ em, lao động bất hợp pháp. Thời gian làm việc và nghỉ ngơi hợp lý.

Tôn trọng quyền cá nhân của người lao động, tôn trọng tự do tín ngưỡng nhưng không mê tín dị đoan.

## NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)



**BÊN CẠNH BẮN LĨNH  
THƯƠNG TRƯỜNG LÀ  
TÌNH NGƯỜI  
ĐƯỢC HẬU GIANG VÀ  
TÌNH NGƯỜI VỚI  
ĐỐI THỦ CẠNH TRANH  
LÀ QUAN ĐIỂM SỐNG  
CỦA MỌI THÀNH VIÊN  
DHG.**



**DHG TUÂN THỦ  
CÁC QUY ĐỊNH  
PHÁP LUẬT CÓ  
LIÊN QUAN ĐẾN CÁC  
GIAO DỊCH VỚI  
NHÀ CUNG CẤP VÀ  
THỰC HIỆN CÁC  
NGUYÊN TẮC SAU:**

### Đối với đối thủ cạnh tranh

Tiếp xúc, làm việc với đối thủ cạnh tranh trên quan điểm học hỏi, công bằng, cạnh tranh lành mạnh.

Không tham gia vào những hoạt động nhằm phá hoại đối thủ cạnh tranh.

Không đồng ý hay thông đồng với một hoặc nhiều đối thủ cạnh tranh với chủ đích hạ bệ đối thủ cạnh tranh khác.

Không sản xuất và phân phối hàng giả, hàng nhái sản phẩm của đối thủ cạnh tranh.

Không nói xấu với bất kỳ ai, không đưa ra những nhận định sai lệch về sản phẩm của đối thủ cạnh tranh.

Không lợi dụng các mối quan hệ với khách hàng để xúi giục họ có những thái độ và hành vi không công bằng với đối thủ cạnh tranh.

Nên thu thập, chia sẻ và sử dụng thông tin về đối thủ cạnh tranh trên những phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo thường niên, website của đối thủ cạnh tranh, các bài phát biểu công khai và các ấn phẩm khác. Đồng thời ghi rõ nguồn thông tin khi sử dụng, tuyệt đối không được thu thập thông tin đối thủ cạnh tranh bằng những cách thức không hợp pháp hoặc trái đạo đức.

### Đối với nhà cung ứng

Công ty đảm bảo việc cạnh tranh công bằng, minh bạch giữa các nhà cung ứng, dựa trên lợi ích khách quan cao nhất mà nhà cung ứng đó mang lại cho Công ty trên nguyên tắc hợp tác cùng thịnh vượng.

Không quá dựa vào lợi thế quy mô để chèn ép nhà cung cấp, không tỏ thái độ xem thường và bắt nhà cung cấp phải đợi chờ quá lâu.

Không được lợi dụng vị trí của cá nhân để yêu cầu đòi hỏi nhận "hoa hồng", quà tặng từ nhà cung ứng phục vụ lợi ích cá nhân.

Không chia sẻ thông tin bí mật của nhà cung ứng với đối thủ cạnh tranh của nhà cung ứng đó.



### Đối với chính quyền, cơ quan Nhà nước

Không thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật nhằm che đậy thông tin mang lại lợi ích cho Công ty hoặc cho cá nhân.

Không thực hiện hành vi hối lộ để đạt được những ưu đãi, lợi ích đặc biệt từ chính quyền, cơ quan Nhà nước.

Thực hiện các nghĩa vụ thuế và đóng góp Ngân sách địa phương theo quy định. Được phép khai thác, tận dụng các chính sách ưu đãi thuế của Nhà nước nhưng tuyệt đối không cố ý trốn thuế.



### Đối với truyền thông

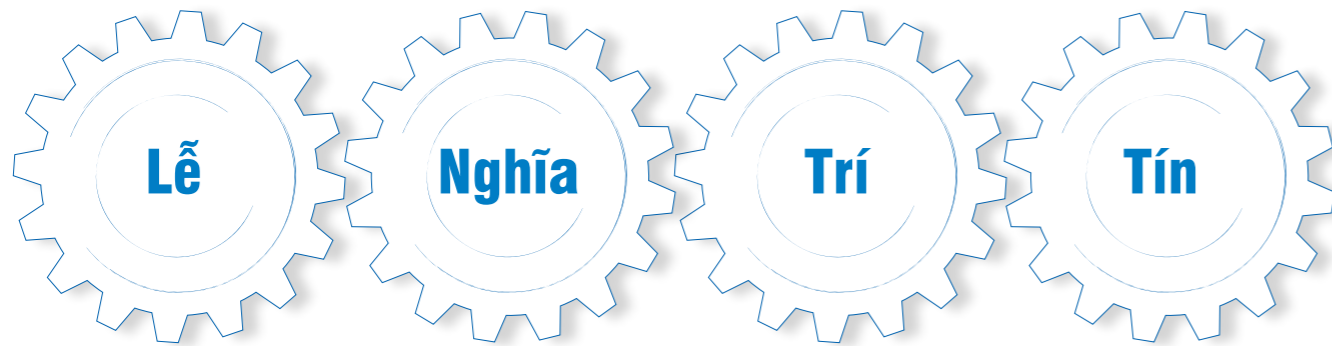
Ngày nay, truyền thông có những ảnh hưởng rất lớn trên nhiều khía cạnh đối với nhiều đối tượng. Việc thiết lập mối quan hệ với truyền thông là yếu tố cần thiết, góp phần đưa hình ảnh, thương hiệu DHG vươn cao, vươn xa và ngày càng thân thiết hơn với người tiêu dùng. Mối quan hệ đó phải được xây dựng trên nguyên tắc bình đẳng, thông tin chính xác, đầy đủ, rõ ràng và hợp pháp.

Công ty phân công người phụ trách công tác trao đổi và công bố thông tin, các cá nhân khác không tự ý tiếp xúc với đại diện của cơ quan truyền thông để trả lời những vấn đề liên quan đến Công ty.



## ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC

### Văn hóa doanh nghiệp của DHG



**VĂN HÓA DOANH NGHIỆP LÀ NÉT ĐẸP TRUYỀN THỐNG, LÀ CHẤT KEO GẮN KẾT CÁC THÀNH VIÊN TRONG MỘT DOANH NGHIỆP XÍCH LẠI GẦN NHAU TRÊN TINH THẦN ĐOÀN KẾT, THỐNG NHẤT MỘT LÒNG ĐƯA CÔNG TY KHÔNG NGỪNG TIẾN LÊN PHÍA TRƯỚC, TRONG ĐÓ MỖI CBCNV ĐỀU GIỮ VAI TRÒ QUAN TRỌNG TRONG VIỆC GÓP PHẦN XÂY DỰNG MỘT BẢN SẮC VĂN HÓA RIÊNG CỦA DƯỢC HẬU GIANG, MỘT NÉT ĐẸP VĂN HÓA HỘI TỤ ĐỦ CÁC TIÊU CHÍ “LỄ”, “NGHĨA”, “TRÍ”, “TÍN”, SỐNG CHAN HÒA VỚI ĐỒNG NGHIỆP VÀ CỘNG ĐỒNG.**

Trải qua lịch sử hơn 40 năm hình thành và phát triển, rất khó tìm được nơi đâu có được nét văn hóa như con người DHG. Mảnh đất Cần Thơ có thể không nuôi họ lớn lên nhưng ít nhiều đã dựng xây nên nhân cách trong con người họ, những con người hiền lành, chân chất, chịu thương chịu khó nhưng cũng đầy bản lĩnh, dám nói dám làm và sống thật chan hòa. Chính vì thế, những yêu cầu trong bản sắc đối với nhân viên của Dược Hậu Giang không còn xa lạ mà rất gần gũi với lễ, nghĩa ở đời của dân tộc Việt Nam, được thể hiện trong từng hành động, cách cư xử, trong sự quan tâm chia sẻ vào những dịp quan trọng như cưới hỏi, ma chay, sinh nhật... với sự cảm

thông và tình yêu thương gắn bó một lòng “Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ”. Thông qua các “hoạt động sẻ chia”, mỗi CBCNV Dược Hậu Giang lại có dịp nói lên những suy nghĩ của mình để có thể hiểu nhau hơn và cảm thông cho nhau trong những lúc công việc chưa thống nhất hoặc vị tha hơn khi có một ai đó phạm phải sai lầm, để rồi khi khép lại bao công việc bộn bề, mỗi một thành viên thực sự cảm nhận được sự ấm áp yêu thương dưới mái nhà chung thứ 2 mang tên Dược Hậu Giang.

Nói đến bản sắc DHG còn là kết quả của tấm lòng chân thành dành cho người tiêu dùng với việc gìn giữ chất lượng sản phẩm, chất lượng chăm

sóc khách hàng và mối quan hệ các bạn đồng nghiệp Y Bác sĩ. Chính bản sắc DHG đã góp phần xây dựng một tòa nhà DHG Pharma vững chắc trong tâm trí người tiêu dùng.

Bản sắc Công ty không chỉ là món quà mà thế hệ trước trao tặng cho thế hệ hôm nay và mai sau để tiếp nối xây dựng hình ảnh doanh nghiệp mà nó còn là định hướng, là thể chế văn hóa Công ty, giúp xây dựng những cá nhân tiêu biểu có đủ lễ nghĩa trí tín và chan hòa với mọi người. Dược Hậu Giang luôn hiểu rằng, bản sắc văn hóa luôn là vũ khí, là lợi thế cạnh tranh giúp Dược Hậu Giang quyết thắng trên thương trường.



**VÀ ĐỂ CÓ MỘT TẬP THỂ LUÔN PHẤN ĐẤU VÌ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHUNG, DƯỢC HẬU GIANG CẦN ĐẦU TƯ NHIỀU CÔNG SỨC ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN, GIÁO DỤC, CHĂM LO HƠN NỮA CHO CBCNV TỪ VẬT CHẤT ĐẾN TINH THẦN NHẪM TẠO NÉT VĂN MINH LỊCH SỰ, MỘT PHONG CÁCH RIÊNG MANG “BẢN SẮC VĂN HÓA DƯỢC HẬU GIANG” IN ĐẬM DẤU ẤN TRONG TIM MỌI NGƯỜI.**

## ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC (tiếp theo)

### Giá trị cốt lõi - Quy tắc ứng xử



**MỖI  
THÀNH VIÊN  
LÀ SỨ GIẢ  
DƯỢC HẬU GIANG**

**TRẢI QUA HƠN 40 NĂM PHÁT TRIỂN TRÊN NỀN TẢNG ĐỊNH HƯỚNG THỐNG NHẤT VÀ KIÊN ĐỊNH TÂM NHÌN, SỨ MẠNG, GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ BẢN SẮC VĂN HÓA RIÊNG, BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY QUYẾT TÂM ĐƯA CON THUYỀN DHG TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN ỔN ĐỊNH VÀ BỀN VỮNG ĐỂ LUÔN XỨNG ĐÁNG VỚI DANH HIỆU CÁNH CHIM ĐẦU ĐÀN CỦA NGÀNH DƯỢC.**

Để làm được điều đó, Dược Hậu Giang cần củng cố và phát huy bộ quy tắc ứng xử trong nội bộ Công ty để đảm bảo tất cả CBCNV Dược Hậu Giang đều chấp hành nghiêm túc quy định của Công ty, thể hiện tốt vai trò "Mỗi thành viên là sứ giả Dược Hậu Giang", luôn tạo những ấn tượng tốt nhất khi tiếp xúc với đối tác, khách hàng cũng như khơi gợi trong họ sự quan tâm và thiện chí hợp tác cùng Dược Hậu Giang.



### **LẤY CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN, HIỆU QUẢ LÀM CAM KẾT CAO NHẤT**

Với 5 điều được DHG PHARMA quan tâm nhất:

- » Chất lượng sản phẩm và dịch vụ phải được ưu tiên hàng đầu.
- » Hiệu quả kinh doanh của toàn Công ty đạt tối đa.
- » Môi trường làm việc tại Công ty là an toàn và lành mạnh.
- » Công việc của Nhân viên được thực hiện một cách chuyên nghiệp.
- » Nhân viên tại Công ty có công việc ổn định và được cống hiến lâu dài.



### **LẤY TRI THỨC, SÁNG TẠO LÀM NỀN TẢNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN**

Con người là nguồn lực quý giá nhất, vì vậy DHG PHARMA luôn quan tâm:

- » Nhân viên được đào tạo chính quy, sẵn sàng chấp nhận những thử thách mới và luôn phấn đấu để đạt được những mục tiêu đầy thách thức.
- » Ý tưởng phải được tạo ra và chia sẻ ở mọi cấp, mọi nơi trong Công ty.
- » Khuyến khích tinh thần sáng tạo, cải tiến, đổi mới và hoàn thiện trong mỗi Nhân viên.
- » Mọi Nhân viên luôn thấu hiểu sự thay đổi không bao giờ kết thúc và phải xem thay đổi là một cơ hội hay ít nhất là một thách thức hoàn toàn có thể vượt qua - nếu như chúng ta làm việc chăm chỉ, thông minh và kết hợp/phối hợp tốt.



### **LẤY TRÁCH NHIỆM, HỢP TÁC, ĐÃI NGỘ LÀM PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

- » DHG PHARMA muốn tìm và giữ những con người phù hợp nhất trong tất cả các lĩnh vực chuyên môn. Chúng ta mong muốn Nhân viên có được sự hài lòng về công việc họ đang làm; và vì thế, DHG PHARMA liên tục phấn đấu tạo nên một môi trường làm việc tốt.
- » DHG PHARMA muốn mỗi Nhân viên hiểu rằng: dù ở vị trí công việc nào, họ đều là một phần không thể thiếu trong Công ty.
- » Xác định và mô tả rõ ràng vai trò và trách nhiệm của từng cá nhân.
- » Ban hành mệnh lệnh và hướng dẫn thi hành các chính sách của Công ty, nội quy làm việc, quy tắc đạo đức và các hướng dẫn khác rõ ràng, cụ thể, sát thực tế, dễ thực hiện và có kiểm tra nhắc nhở + quan tâm rèn luyện, bồi dưỡng đội ngũ kế thừa.
- » Thăng chức, trả công, trả thưởng dựa trên sự đánh giá công bằng năng lực và thành tích công việc của từng Nhân viên, thành tích của tập thể và giá trị của thị trường.
- » Quan tâm và thực hiện trách nhiệm xã hội với đội ngũ Nhân viên; đảm bảo sự cân bằng giữa sức khỏe với thành tích công việc và đời sống gia đình, sao cho Nhân viên có thể chu toàn trách nhiệm đối với gia đình họ, làm việc và cống hiến lâu dài.



## ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC (tiếp theo)

### GIÁ TRỊ CỐT LÕI - QUY TẮC ỨNG XỬ

4

#### LẤY BẢN SẮC DƯỢC HẬU GIANG LÀM NIỀM TỰ HÀO CÔNG TY

- » Với DHG PHARMA, đạo đức được xem là giá trị tiềm tàng bên trong, là những chỉ dẫn trong đối nhân xử thế hàng ngày, là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến danh tiếng Công ty, là nền tảng cho sự thành công và phát triển bền vững của Công ty, thể hiện đặc điểm riêng của đội ngũ Nhân viên DHG PHARMA.
- » Quan trọng hơn hết, hình ảnh DHG PHARMA phụ thuộc vào cách đối xử của mỗi người trong DHG PHARMA - bởi trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, mối đe dọa lớn nhất không phải là sự khủng hoảng về tài chính, mà đó là sự khủng hoảng về hình ảnh Công ty.
- » DHG PHARMA xem việc xây dựng, gìn giữ và phát triển những chuẩn mực đạo đức, các giá trị và quan niệm tốt đẹp trong cách tổ chức và kiểm soát công việc, cách quản lý và ra quyết định, cách giao tiếp ứng xử và truyền thông như là những yếu tố tạo nên văn hóa doanh nghiệp; với mục đích:
  - » Để cao các giá trị: “Chất lượng - Hiệu quả - Sáng tạo - Trung thành - Kỷ cương - Chuyên nghiệp” trong mọi hoạt động của từng cá nhân và tập thể.
  - » Mọi Nhân viên tự hào về văn hóa Công ty trên cơ sở hệ thống các chuẩn mực đạo đức và tinh thần dựa vào đặc điểm riêng của Công ty, nhằm hướng tới những giá trị đẹp nhất được mọi người công nhận, xã hội đồng tình, tạo nét riêng độc đáo; đồng thời là sức mạnh lâu bền của Công ty trên thương trường.
  - » Tạo một ấn tượng đẹp, một nét riêng thuyết phục với xã hội, với mọi người; từ đó vun đắp uy tín nhằm tăng cường sự phát triển của Công ty.
  - » Xây dựng một tập thể gắn bó, thương yêu nhau với những thành viên giỏi về công việc, ngày càng hoàn thiện về nhân cách.
  - » Xem “Bản sắc Dược Hậu Giang” là sức mạnh nội lực, là một trong những giải pháp quản trị điều hành phối hợp giữa truyền thống và hiện đại, giữa lịch sử và phát triển; là tài sản vô giá được truyền từ nhiều thế hệ.

5

#### LẤY SỰ THỊNH VƯỢNG CÙNG ĐỐI TÁC LÀM MỤC TIÊU LÂU DÀI

- » Trên nguyên tắc hợp tác và cùng có lợi, DHG PHARMA luôn duy trì và phát triển mối quan hệ với các đối tác trên cơ sở bình đẳng, lành mạnh, tuân thủ pháp luật và cùng phát triển.
- » Xem khách hàng là người mang lại nguồn lợi cho Công ty. Vì vậy, mục tiêu lâu dài và trên hết là phải thỏa mãn ước vọng của khách hàng, khẳng định vị trí DHG PHARMA, sản phẩm DHG trong tâm trí khách hàng.
- » Tuân thủ tất cả các luật lệ và quy định nhằm đảm bảo việc giữ vững niềm tin đối với người tiêu dùng, khách hàng, nhà đầu tư, cổ đông và xã hội.

6

#### LẤY SỰ KHÁC BIỆT VƯỢT TRỘI LÀM LỢI THẾ TRONG CẠNH TRANH

- » Tất cả các hoạt động của Công ty đều hướng đến mục tiêu luôn luôn dẫn đầu trong các quá trình đòi hỏi công nghệ cao (sản xuất, marketing, quản lý).
- » Tạo ra những sản phẩm và dịch vụ với các thuộc tính khác biệt, vượt trội, mang lại giá trị mới tăng thêm cho người tiêu dùng; góp phần định hướng tiêu dùng của thị trường.
- » Phát triển và cung cấp sản phẩm đạt chất lượng cao, chú trọng đến sức khỏe và an toàn cho khách hàng và người tiêu dùng.
- » Áp dụng công nghệ mới nhất và tiên tiến nhất trong khả năng có thể, trên tất cả toàn bộ chu trình của một sản phẩm, bao gồm: nghiên cứu và phát triển, sản xuất, tồn trữ và phân phối.
- » Mở rộng nguồn tuyển dụng, đào tạo, phát triển nhân lực trẻ, phù hợp; thu hút và phát triển các tài năng.

7

#### LẤY LỢI ÍCH CỘNG ĐỒNG LÀM KHỞI SỰ CHO MỌI HOẠT ĐỘNG

- » DHG PHARMA là thành viên trong cộng đồng nơi làm việc DHG PHARMA luôn luôn sánh vai với cộng đồng để cùng phát triển. Hoạt động cộng đồng của DHG PHARMA càng hiệu quả khi gắn liền với sự cống hiến những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao của mình để xây dựng nền tảng cho xã hội.
- » Ban hành và tuân thủ các biện pháp tích cực liên quan đến môi trường, an toàn và sức khỏe, và xúc tiến các hoạt động liên quan đến trách nhiệm nhằm tăng cường các biện pháp này.
- » Tổ chức các hoạt động để tăng cường sự phát triển của các thế hệ tương lai nhằm đóng góp cho sự thịnh vượng của xã hội.
- » Giành được thiện chí và niềm tin thông qua việc đóng góp cho cộng đồng địa phương với trách nhiệm là những thành viên trong xã hội; làm tăng sự hiểu biết về Công ty trong cộng đồng.
- » Nét đặc trưng của DHG PHARMA là độ dày lịch sử, vì vậy việc xử sự, sống phải có nghĩa tình với những người đã có công góp phần xây dựng và phát triển Công ty luôn là tâm niệm của mỗi người. Ngoài ra CBCNV Công ty tích cực hưởng ứng các phong trào, các đợt vận động công tác xã hội chung khi có thiên tai, lũ lụt...
- » Chăm sóc, dạy dỗ con em Nhân viên, tạo cho các cháu có lòng tự hào về Công ty. Quan tâm ươm mầm tương lai.



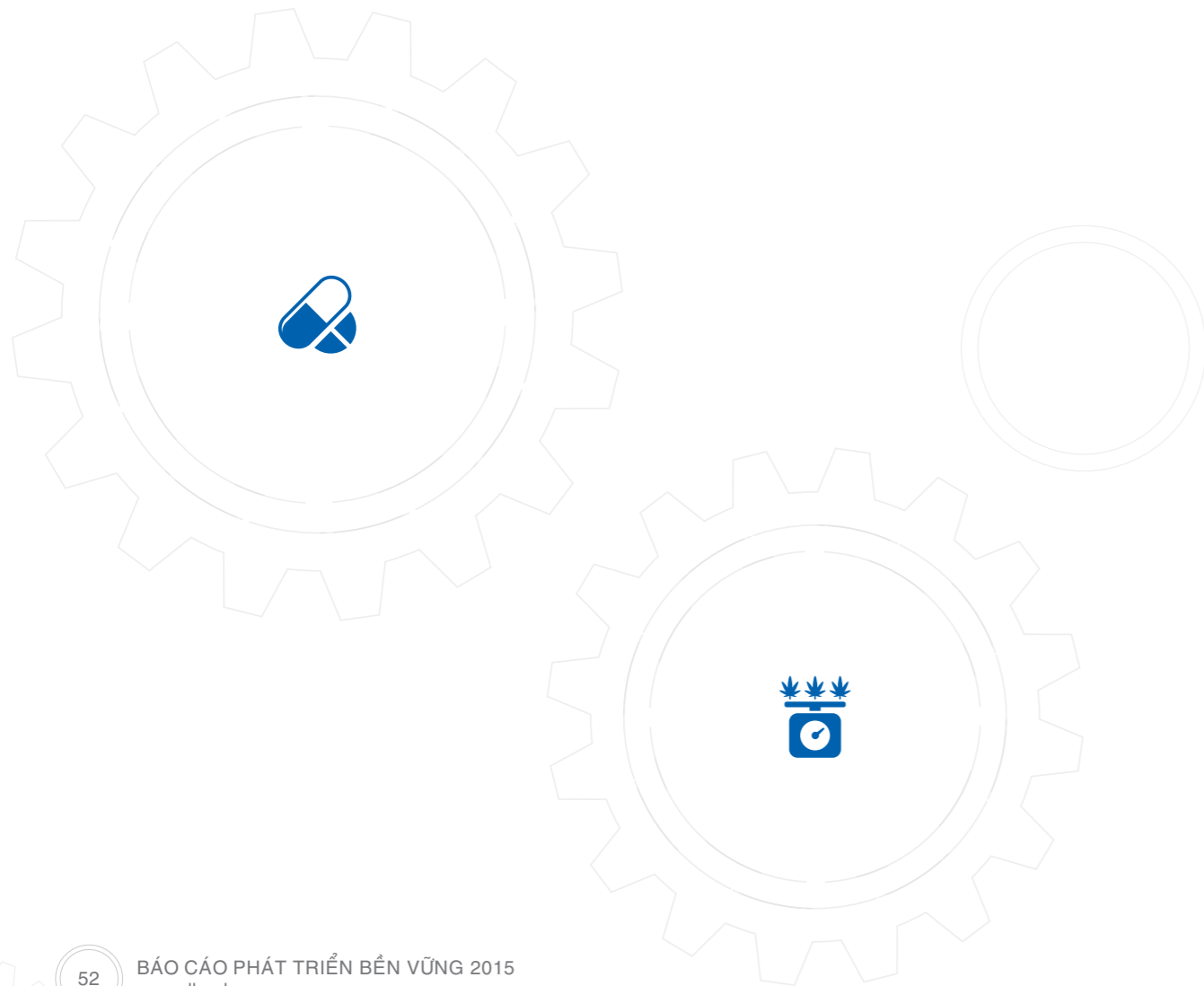
## MÔI TRƯỜNG VÀ NĂNG LƯỢNG

- 52 Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 53 Nguồn năng lượng
- 55 Nguồn nước
- 56 Bảo vệ môi trường, kiểm soát phát thải, khí thải và chất thải

## QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Nhu cầu về nguyên vật liệu DHG sử dụng trong năm 2015: 4.337 tấn nguyên liệu + tá dược, 766 triệu nang rỗng các loại, 939 tấn PVC + Màng nhôm + Màng ghép các loại, 51,5 triệu hộp/thùng giấy, tấm lót các loại và 112,6 triệu nhãn, nhãn thùng, tờ hướng dẫn sử dụng và túi các loại.

Các nguyên vật liệu sử dụng đều khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt, giảm sản phẩm không phù hợp mỗi năm. Cụ thể: Năm 2015 giảm hao hụt sản phẩm trong sản xuất 2,2% so với năm 2014. Giảm hao hụt nhôm 2,86%, PVC 2,75% với tổng cộng giá trị hiệu quả giảm hao hụt mang lại là 2 tỷ đồng.



## NGUỒN NĂNG LƯỢNG

Chi phí năng lượng ảnh hưởng đến chi phí hoạt động kinh doanh, do đó tiết kiệm năng lượng là mục tiêu hàng đầu trong sản xuất để mang lại lợi nhuận cao hơn. Công ty luôn nhắc nhở nhân viên thực hiện đúng các quy định về sử dụng năng lượng trong đơn vị như: sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, tắt khi không sử dụng, áp dụng khoa học kỹ thuật điều chỉnh lượng tiêu thụ năng lượng trong làm lạnh nhà xưởng, vận chuyển,...

### Sử dụng điện cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt

Năm 2015 tổng tiền điện sử dụng cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt là 31,9 tỷ đồng giảm 1,4% so với năm 2014.

Bảng cường độ năng lượng trên đơn vị sản phẩm:

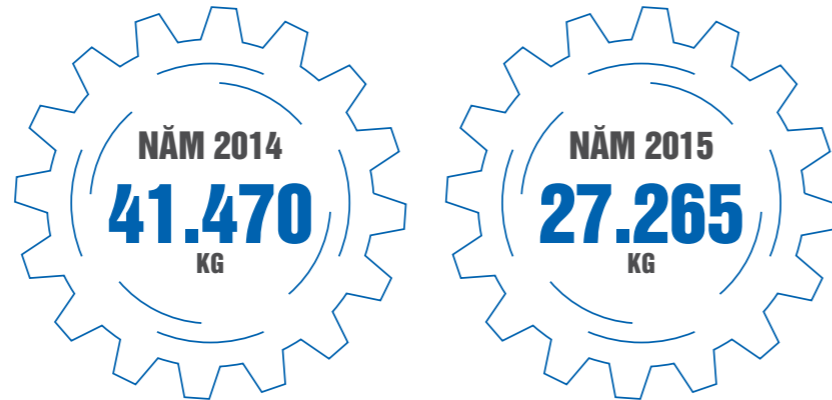
Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Sản lượng sản xuất	Triệu ĐVSP	4.813	4.156
Điện sử dụng	Kwh	21.970.000	19.746.658
Cường độ	Kwh/triệu ĐVSP	4.564	4.751

Lượng điện của năm 2015 tăng hơn so với 2014 (tính theo ĐVSP) do vận hành thử nghiệm hệ thống phụ trợ Nhà máy Betalactam tại KCN Tân Phú Thạnh.



**Sử dụng nhiên liệu gas để đốt lò hơi**

Năm 2014: 41.470 Kg, tổng số tiền 916.057.410 VNĐ.  
Năm 2015: 27.265 Kg, tổng số tiền 387.009.990 VNĐ.



**Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong năm 2015**

Năm 2015, để thực hiện tiết kiệm điện trong sản xuất Công ty đã thực hiện triển khai các đề tài:

Đề tài “Tận dụng nguồn khí thải của xưởng Non Betalactam cấp cho kho thành phẩm và kho bao bì cấp 2, giảm lượng điện tiêu thụ” và “Vận hành AHU hiệu quả và hợp lý theo kế hoạch sản xuất”. Tổng chi phí tiết kiệm: 832 triệu đồng.

Thời gian thực hiện	Điện năng tiêu thụ trước khi thực hiện	Điện năng tiêu thụ sau khi thực hiện	Điện năng tiết kiệm	Tổng số ngày thực hiện
Từ tháng 05/2015 đến tháng 12/2015	14.714 Kw/ngày	12.357 Kw/ngày	2.357 Kw/ngày	218

**Chi phí tiết kiệm**

2.357 Kw x 218 ngày x 1.621 đồng/Kw = 832.911.946 đồng.

Đề tài “Thay đổi chế độ vận hành cho các cụm bơm của hệ thống nước lạnh trung tâm để tiết kiệm điện năng”. Tổng chi phí tiết kiệm: 493 triệu đồng.

Thời gian thực hiện	Điện năng tiêu thụ trước khi thực hiện	Điện năng tiêu thụ sau khi thực hiện	Điện năng tiết kiệm	Tổng số ngày thực hiện
Từ tháng 05/2015 đến tháng 12/2015	9.955 Kw/ngày	8.560 Kw/ngày	1.395 Kw/ngày	218

**Chi phí tiết kiệm**

1.395 Kw x 218 ngày x 1.621 đồng/Kw = 492.962.310 đồng.

Đối với khí đốt, Công ty hợp đồng với nhà cung cấp Total gas Việt Nam tại Cần Thơ cung cấp, lắp đặt, bảo trì và chỉ sử dụng cho nhà máy Dược Hậu Giang tại đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Cần Thơ.

Đồng thời, để giảm biến đổi khí hậu, Công ty đã thực hiện phương án sử dụng hệ thống đèn led thay cho đèn huỳnh quang.

Sử dụng dây chuyền, công nghệ sạch, hiện đại, ít tiêu hao năng lượng và không ảnh hưởng đến môi trường.

Xây dựng ý thức tiết kiệm điện trong sử dụng cho người lao động như tắt đèn, quạt, máy lạnh khi không sử dụng hoặc khi ra khỏi phòng.

Mỗi năm, Công ty có ký hợp đồng thực hiện tiết kiệm 10% năng suất tiêu thụ điện.

Hiện tại có khoảng 1/3 số quốc gia trên thế giới bị thiếu nước và đến năm 2025 con số này sẽ là 2/3 với khoảng 35% dân số thế giới sẽ rơi vào tình cảnh thiếu nước nghiêm trọng. Vì vậy, mối lo về nước không phải của riêng một quốc gia nào.

Việt Nam luôn khẳng định “nước là tài nguyên đặc biệt quan trọng, là thành phần thiết yếu của sự sống và môi trường, quyết định sự tồn tại, phát triển bền vững của đất nước”.

Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang luôn đánh giá cao việc bảo vệ và phát triển nguồn tài nguyên nước, khuyến khích CBNV đóng góp các ý tưởng, sáng kiến để sử dụng nước tiết kiệm và tái sử dụng nguồn nước hiệu quả.

**Nguồn cung cấp**

Nguồn nước được sử dụng hiện tại cho 2 nhà máy (Nhà máy Dược Hậu Giang và Nhà máy Dược Phẩm Hậu Giang) là nguồn nước thủy cục được cung cấp bởi Công ty cấp thoát nước Cần Thơ và Hậu Giang, lưu lượng như sau:

**Khối lượng và cường độ tiêu thụ nước**

Năm 2015 tổng tiền nước sử dụng cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt là 2,13 tỷ đồng giảm 4,91% so với năm 2014.

Bảng cường độ tiêu thụ nước trên đơn vị sản phẩm

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Sản lượng sản xuất	Triệu ĐVSP/năm	4.813	4.156
Nước sử dụng	m <sup>3</sup> /năm	303.792	268.023
Cường độ	m <sup>3</sup> /triệu ĐVSP	63	64
%tái sử dụng nước thải/tổng lượng nước thải	%	NI	20%

**Giải pháp tiết kiệm nguồn nước trong năm 2015**

Hiện tại, để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nước, DHG đã tiến hành chuẩn hóa đường ống, lắp đặt lại thủy kế mới (đồng hồ nước) có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị có sử dụng nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm.

Công ty đang theo dõi để khoán định mức chuẩn nước sử dụng trên từng dây chuyền thiết bị và từng xưởng sản xuất. Công ty cũng đã bắt đầu triển khai việc thu hồi nguồn nước thải xử lý đạt tiêu chuẩn sử dụng cho việc tưới cây, vệ sinh và đang chờ ý kiến chấp thuận của cơ quan chức năng. Dự kiến trong năm 2016, nếu được chấp thuận sử dụng nguồn nước thu hồi này cho mục đích tưới cây, vệ sinh thì tổng lượng nước tái sử dụng sẽ đạt trên 20% tổng lượng nước thải.

Các năm sắp tới, Công ty tiếp tục sắp xếp kế hoạch sản xuất khoa học, tăng cơ sở sản xuất, sản xuất liên tục để giảm số lần vệ sinh máy, giảm tiêu hao năng lượng nước, giảm nguồn nước thải vệ sinh, tăng năng suất lao động dẫn đến giảm tiêu hao năng lượng điện/đơn vị sản phẩm. Đồng thời, thực hiện sử dụng nước hiệu quả thông qua việc thiết kế hệ thống cấp nước hoàn chỉnh, đảm bảo không bị rò rỉ nước, dễ kiểm soát và dễ sửa chữa khi có sự cố.

**Nước được tái chế và tái sử dụng**

Trước tình hình xâm nhập mặn, hạn hán xảy ra trên cả nước, tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất đang là đề tài nóng được cộng đồng xã hội quan tâm. Nguồn tài nguyên nước trong giai đoạn hiện nay là vô cùng quý giá. Sớm nhận thức được điều này, DHG đã có chuẩn bị trước cho việc thu hồi, tái sử dụng nguồn nước thải sau khi được xử lý đạt các tiêu chuẩn quy định. Vì vậy, khi đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, Công ty đã thực hiện xây dựng hồ chứa nước sau xử lý để tái sử dụng và sử dụng nguồn nước sông để tưới cây thay cho nước máy.

Cụ thể trong năm 2015, Công ty đã thực hiện các phương thức thu hồi và đưa nước lên các tháp xử lý bụi, tháp giải nhiệt để tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn nước.

# BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, KIỂM SOÁT PHÁT THẢI, KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI

**CÔNG TY TUÂN THỦ,  
KHÔNG VI PHẠM CÁC  
QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ  
MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC  
HIỆN THEO HƯỚNG DẪN  
CỦA CÁC CƠ QUAN  
QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG  
ĐỊA PHƯƠNG. HIỆN TẠI,  
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT  
TÍNH TUÂN THỦ VỀ  
MÔI TRƯỜNG ĐANG ĐƯỢC  
THỰC HIỆN BỞI BAN  
MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN  
LAO ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**



## Các chính sách phòng chống ô nhiễm

Công ty tuân thủ các quy định về phòng chống ô nhiễm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và các tiêu chuẩn GMP, GLP, GSP-WHO. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường thông qua sự hướng dẫn của các cơ quan môi trường địa phương như: Thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đúng quy định cam kết. Hàng năm thực hiện quan trắc môi trường 4 lần. Kết quả quan trắc chất lượng môi trường được đánh giá theo quy chuẩn Việt Nam (QCVN) hiện hành.

## Phương tiện và phương pháp thu mẫu môi trường

Mẫu được Trung tâm Quan trắc Sở Tài nguyên & Môi trường TP. Cần Thơ thu, bảo quản theo tiêu chuẩn Việt Nam và kiểm nghiệm.

Loại mẫu	Dụng cụ	Theo tiêu chuẩn Việt Nam	Phương pháp đánh giá
Không khí xung quanh	Máy thu bụi SIBATA. Máy thu mẫu khí DESAGA GS 312. Máy đo khí độc OLDHAM MPLUS 2.	TCVN: 5067:1995; 5971:1995; 6137:1996.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh QCVN 05: 2013/BTNMT (trung bình 1 giờ). Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26: 2010/BTNMT (từ 6 giờ - 21 giờ). Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT (từng lần tối đa).
Tiếng ồn	Máy đo ồn RION NL 21.	TCVN: 7878-1:2008 (ISO 1996:2003): Âm học - Mô tả, đo và đánh giá tiếng ồn môi trường.	
Độ ẩm	Máy Extech 407412.	Đo nhanh tại hiện trường.	
Nước thải	Cạn nhựa, chai thủy tinh.	TCVN: 5999:1995: Lấy mẫu. Hướng dẫn kỹ thuật lấy mẫu nước thải.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh QCVN 05:2013/BTNMT (trung bình 1 giờ). Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26: 2010/BTNMT (từ 6 giờ - 21 giờ). Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT (từng lần tối đa).

## Các thông số và kết quả quan trắc chất lượng không khí

Giới hạn cho phép về chất lượng không khí

Chỉ tiêu	Đơn vị	Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT (từng lần tối đa)	QCVN 26: 2010/BTNMT (từ 6h - 21h) QCVN 05: 2013/BTNMT (trung bình 1 giờ)
Tiếng ồn	dBA	85	70
Bụi lơ lửng (TSP)	µg/m <sup>3</sup>	8.000	300
SO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	10.000	350
NO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	10.000	200
CO	µg/m <sup>3</sup>	40.000	30.000

Kết quả quan trắc chất lượng không khí tại nhà máy Dược Hậu Giang (Cần Thơ)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014				Năm 2015			
		KK1	KK2	KK3	KK4	KK1	KK2	KK3	KK4
Tiếng ồn	dBA	72,1	65,3	67,8	68,7	69,9	67,1	66,2	64,8
Bụi lơ lửng (TSP)	µg/m <sup>3</sup>	156,5	204,1	224,5	231,3	293,7	218,7	218,2	252,8
SO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	8,1	17,1	18,7	31,4	15,4	15,2	13,9	15,9
NO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	7,1	10,3	13,4	30,6	15,7	13,4	11,7	15,1
CO	µg/m <sup>3</sup>	1.145	KPH	1.145	KPH	847	5.985	1.355	2.146

Ghi chú: Thời gian lấy mẫu 15/12/2014 và 03/12/2015

### Vị trí thu mẫu:

KK1: Khu vực sản xuất, tọa độ UTM (X=0583940, Y=1110654), kiểm tra định kỳ 4 lần/năm

KK2: Khu vực văn phòng, tọa độ UTM (X=0583983, Y= 1110598), kiểm tra định kỳ 4 lần/năm

KK3: Khu vực xưởng bao bì và chế biến, tọa độ UTM (X=0583872, Y=1110610), kiểm tra định kỳ 2 lần/năm

KK4: Khu vực nhà dân kế cận hệ thống xử lý nước thải, tọa độ UTM (X=0583921, Y= 1110499), kiểm tra định kỳ 2 lần/năm

Kết quả quan trắc chất lượng không khí tại nhà máy Dược phẩm Hậu Giang (KCN Tân Phú Thạnh - Hậu Giang)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014		Năm 2015	
		KK1	KK2	KK1	KK2
Tiếng ồn	dBA	65	63	63	65
Bụi lơ lửng (TSP)	µg/m <sup>3</sup>	104	97,3	167,1	193,4
SO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	123,4	129,8	115	126
NO <sub>2</sub>	µg/m <sup>3</sup>	147,5	172,2	50,9	57,2
CO	µg/m <sup>3</sup>	460	280	680	420

Ghi chú: Thời gian lấy mẫu 20/09/2014 và 16/09/2015

### Vị trí thu mẫu:

KK1: Không khí tại nhà máy, KK2: không khí khu dân cư xung quanh, kiểm tra định kỳ 4 lần/năm

Từ kết quả giám sát cho thấy tất cả các thông số năm 2014, 2015 đều có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT và QCVN 05:2013/BTNMT. Như vậy, khí thải từ hoạt động của nhà máy không gây ảnh hưởng đến sức khỏe CBNV, thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường.

**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,  
KIỂM SOÁT PHÁT THẢI, KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI (tiếp theo)**



**Khí thải, nước thải, chất thải, tiếng ồn và độ rung**

**KHÍ THẢI**

**Nguồn gây tác động:** Khí thải từ quá trình sản xuất chủ yếu là bụi.

**Biện pháp giảm thiểu:** Khí thải thoát ra được xử lý qua hệ thống xử lý không khí bụi của từng xưởng.

Khí thải của Công ty chủ yếu là khí thải từ Phòng Kiểm nghiệm, máy phát điện dự phòng và máy điều hòa không khí.

- » Đối với khí thải từ Phòng Kiểm nghiệm đã được xử lý qua hệ thống tủ hút, khí thải ra không gây tác động đến môi trường.
- » Đối với khí thải từ máy phát điện: Do Công ty là doanh nghiệp sản xuất nên được ưu tiên cung cấp điện. Thông thường, Công ty chỉ sử dụng máy phát điện trong những trường hợp thật đột xuất như sự cố về điện, cúp điện. Những ngày cúp điện thường được thông báo trước nên Công ty sắp xếp lại lịch sản xuất để nhà máy ngưng sản xuất, tránh sử dụng máy phát điện nhiều, vừa tốn kém chi phí, vừa ảnh hưởng đến môi trường. Như vậy, lượng khí thải phát sinh do máy phát điện thực sự không đáng kể.
- » Đối với khí thải phát sinh từ hệ thống thiết bị điều hòa không khí: Để giảm thiểu nguồn khí này, Công ty quy định về thực hành tiết kiệm như giờ tắt mở máy lạnh của khối văn phòng. Riêng hệ thống lạnh trung tâm phục vụ cho sản xuất, bảo quản hàng hóa được phân chia làm nhiều khu vực để dễ dàng trong việc điều tiết, sử dụng vừa tiết kiệm điện vừa giảm thiểu phát sinh khí thải.

**NƯỚC THẢI**

**Nguồn gây tác động**

- » Nước thải sinh hoạt: Nước thải từ quá trình sinh hoạt của công nhân, bảo vệ. Khối lượng 3.324 m<sup>3</sup>/tháng.
- » Nước thải sản xuất: Nước thải từ quá trình sản xuất thuốc viên và thuốc nước. Khối lượng 14.554 m<sup>3</sup>/tháng.

Địa điểm thải: 288 Bis Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều (Nhà máy tại Công ty mẹ) và Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh, H. Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang (nhà máy Dược Phẩm DHG).

**BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU**

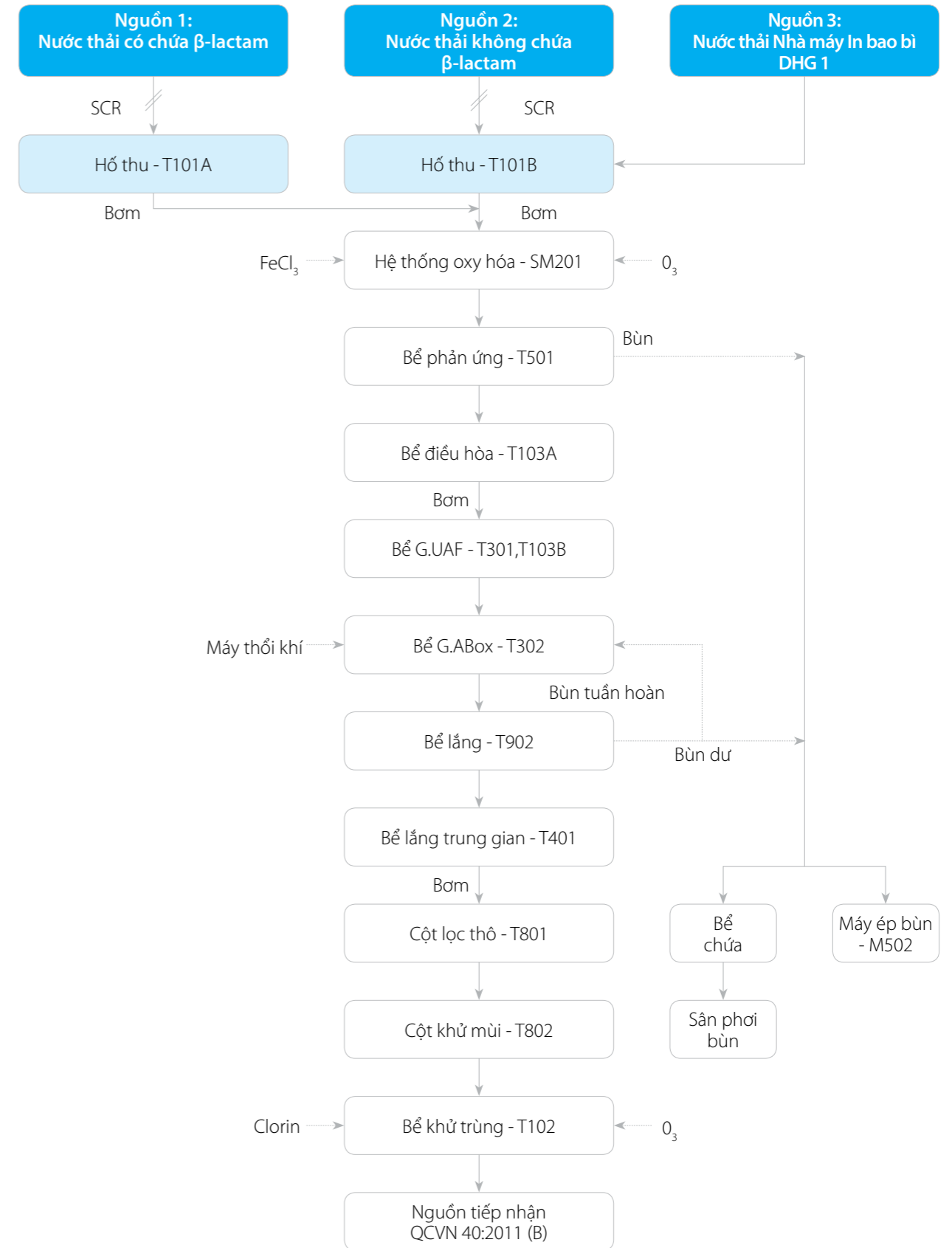
Hệ thống thu gom nước mưa của nhà máy được tách riêng biệt. Đối với các nguồn nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất được thu gom về hệ thống xử lý nước thải tập trung của nhà máy để xử lý.

Tổng lượng nước thải trong sinh hoạt và sản xuất của nhà máy hiện nay khoảng 595 m<sup>3</sup>/ngày đêm (tính trên lý thuyết). Định hướng năm 2016, Công ty sẽ lắp đồng hồ theo dõi việc sử dụng nước (tưới cây rửa đường và các hoạt động khác) để sử dụng nguồn nước có hiệu quả hơn.

**Phương pháp xử lý:** hóa lý + vi sinh

**NHÀ MÁY DƯỢC PHẨM HẬU GIANG (TẠI KCN TÂN PHÚ THẠNH - HẬU GIANG)**

Sơ đồ công nghệ Hệ thống xử lý nước thải:



**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,  
KIỂM SOÁT PHÁT THẢI, KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI** (tiếp theo)

**Bảng kết quả giám sát chất lượng nước thải sau khi xử lý**

STT	Thông số	Đơn vị tính	Kết quả		QCVN 40:2011 /BTNMT (*)
			2014	2015	
1	Nhiệt độ	°C	31	28,5	40
2	pH	-	7,47	6,92	6 - 9
3	Độ màu	Pt - Co	39	47	50
4	TSS	mg/l	5	26	55
5	BOD <sub>5</sub> ở 20°C	mg/l	11	14	33
6	COD	mg/l	17	21	82,5
7	Clo dư	mg/l	0,32	0,07	1,1
8	Tổng Nitơ	mg/l	15	7,4	22
9	Tổng phopho	mg/l	0,75	0,28	4,4
10	Tổng Coliform	MPN/100ml	<3	<3	3.000
11	Dầu mỡ khoáng	mg/l	1,1	0,6	5,5
12	Fe	mg/l	0,08	0,12	1,1
13	As	mg/l	KPH (LOD = 0,005)	KPH (LOD = 0,005)	0,055
14	Zn	mg/l	KPH (LOD = 0,006)	KPH (LOD = 0,006)	3,3
15	Pb	mg/l	KPH (LOD = 0,07)	KPH (LOD = 0,07)	0,11
16	Cd	mg/l	KPH (LOD = 0,01)	KPH (LOD = 0,01)	0,055
17	Hg	mg/l	KPH (LOD = 0,005)	KPH (LOD = 0,005)	0,0055
18	Cu	mg/l	KPH (LOD = 0,01)	KPH (LOD = 0,01)	2,2
19	Cr3+	mg/l	KPH (LOD = 0,02)	KPH (LOD = 0,02)	0,22
20	Xianua	mg/l	KPH (LOD = 0,002)	KPH (LOD = 0,002)	0,077
21	Phenol	mg/l	0,00051	KPH (LOD = 0,001)	0,11

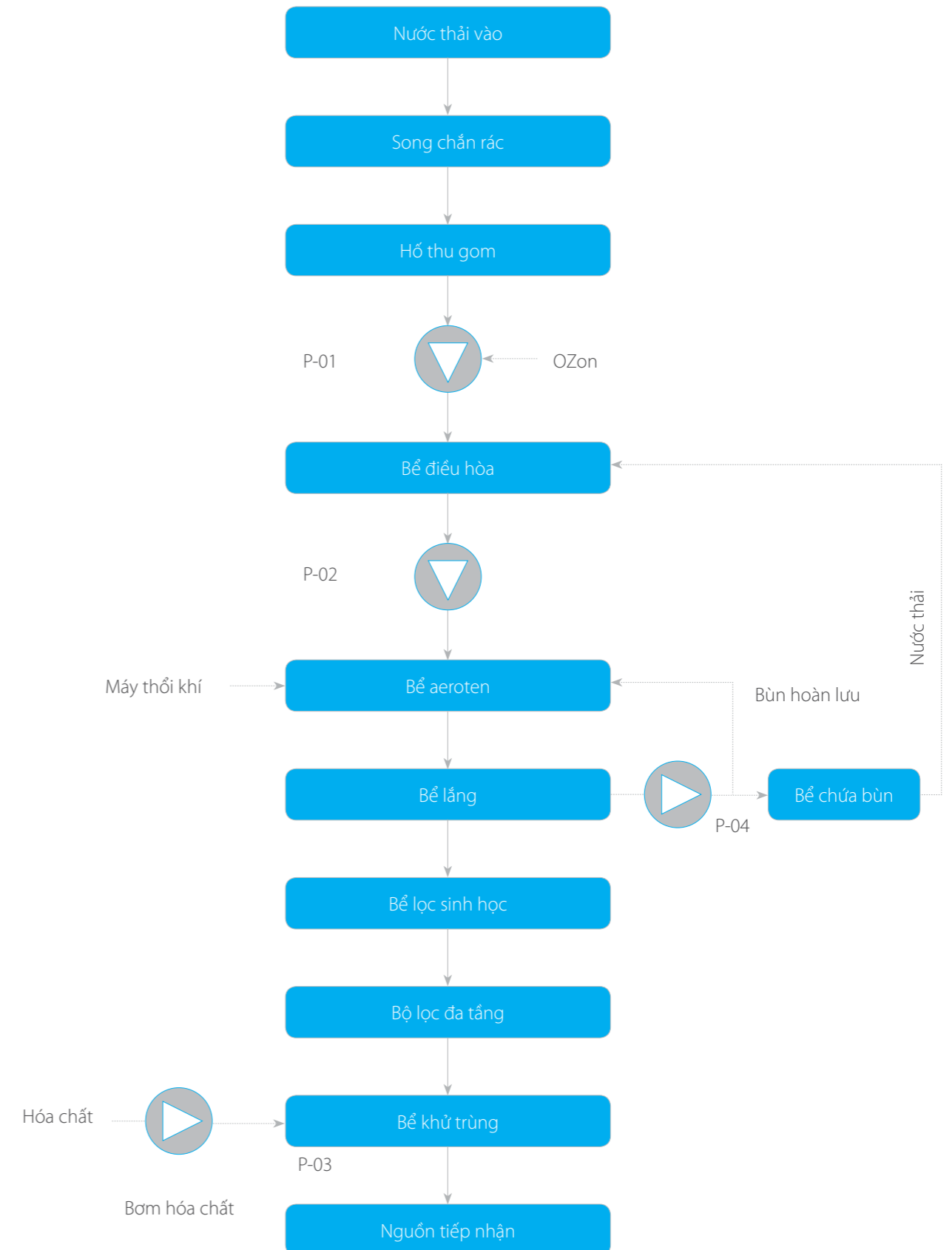
**Ghi chú:**

KPH: không phát hiện

Các thông số phân tích chất lượng nước thải đều đạt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, Cột A cho thấy hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy đang vận hành rất hiệu quả, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

**NHÀ MÁY DƯỢC HẬU GIANG (CẦN THƠ)**

**Hệ thống xử lý nước thải**



**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,  
KIỂM SOÁT PHÁT THẢI, KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI** (tiếp theo)

**Kết quả quan trắc chất lượng nước sau xử lý hệ thống xử lý nước thải cũ**

STT	Thông số	ĐVT	Kết quả		QCVN 40:2011/ BTNMT
			Năm 2014	Năm 2015	
1	pH		6,93	6,72	5,5÷9
2	BOD <sub>5</sub> 20°C	mg/l	7	26	50
3	COD	mg/l	18	40,4	150
4	SS	mg/l	22,5	54,5	100
5	Tổng Nitơ	mg/l	1,12	9,2	40
6	Tổng Phospho	mg/l	0,42	2,5	6
7	Clorua (Cl-)	mg/l	-	99,4	1.000
8	Clo dư	mg/l	0,14	-	2
9	Màu	Pt-Co	7,5	25	150
10	Phenol	mg/l	0,00067	KPH (LOD=0,47)	0,5
11	Xianua	mg/l	KPH	KPH (LOD=0,002)	0,1

**Kết quả quan trắc chất lượng nước sau xử lý hệ thống xử lý nước thải mới**

STT	Thông số	ĐVT	Kết quả		QCVN 40:2011/ BTNMT
			Năm 2014	Năm 2015	
1	pH		6,9	7,03	5,5÷9
2	BOD <sub>5</sub> 20°C	mg/l	8	22	50
3	COD	mg/l	19	34,4	150
4	SS	mg/l	22,5	47,5	100
5	Tổng Nitơ	mg/l	4,48	5	40
6	Tổng Phospho	mg/l	1,2	2,5	6
7	Clorua (Cl-)	mg/l	-	98	1.000
8	Clo dư	mg/l	0,21	-	2
9	Màu	Pt-Co	7,5	27,5	150
10	Phenol	mg/l	0,00066	KPH (LOD=0,47)	0,5
11	Xianua	mg/l	KPH	KPH (LOD=0,002)	0,1

**CHẤT THẢI**

Chất thải phát sinh tại Công ty được thực hiện đúng các quy định về Hướng dẫn quản lý môi trường và các quy định của pháp luật hiện hành.

**Chất thải rắn sinh hoạt:**

Chất thải rắn sinh hoạt bao gồm chất thải từ khối văn phòng, nhà ăn, căn tin, vệ sinh khuôn viên nhà máy, vệ sinh cây cảnh... Chất thải này được mang đến khu vực tập trung chất thải rắn sinh hoạt đúng quy định.

Tổng khối lượng phát sinh của hai nhà máy khoảng 4 m<sup>3</sup>/ngày. Lượng rác này được Công ty Công trình đô

thị thu gom. Sau đó, nhân viên vệ sinh quét dọn, rửa, phun dung dịch Javel 0.4% khử trùng.

**Chất thải sản xuất:**

Chất thải không nguy hại (phế liệu) bao gồm các loại sắt thép phế liệu, các loại bao bì carton được mang đến khu vực tập trung phế liệu đúng quy định. Đơn vị thu mua đến thu gom theo hợp đồng, nhân viên vệ sinh quét dọn sau khi phế liệu được thu gom;

Chất thải nguy hại bao gồm giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang,

dầu nhớt thải, các linh kiện điện tử thải; số lượng chất thải nguy hại khoảng 9.849 kg/tháng được quản lý theo quy định hiện hành.

Chất thải nguy hại được phân loại, đóng gói, dán mã số và mang đến kho chất thải nguy hại. Nhà máy hợp đồng xử lý theo quy định.

**Chi phí**

Tổng chi phí xử lý chất thải nguy hại năm 2015 là 1.091 triệu đồng/năm. Trong đó: tại nhà máy Dược Hậu Giang là 827 triệu đồng và nhà máy Dược phẩm Hậu Giang là 264 triệu đồng.

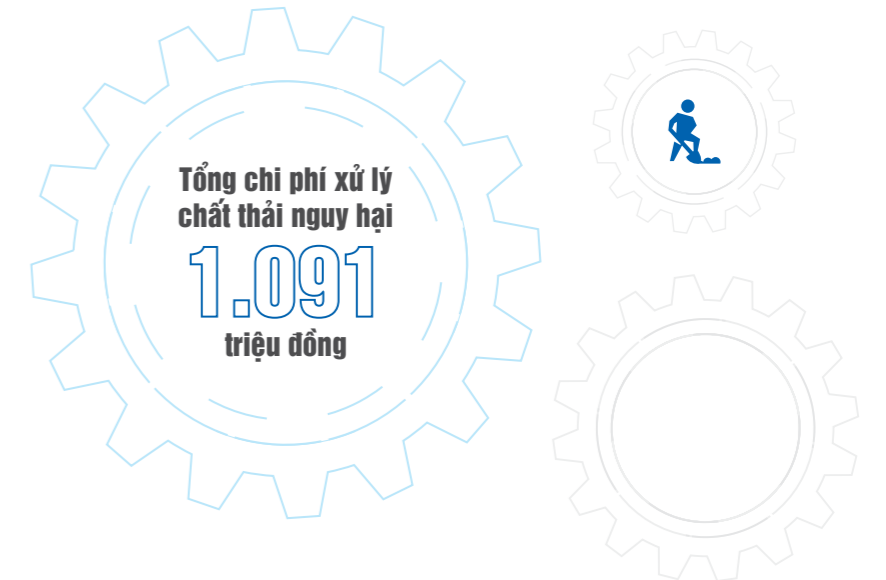
**TIẾNG ỒN VÀ ĐỘ RUNG**

**Nguồn gây tác động**

Nguồn tác động này phát sinh chủ yếu do hoạt động của các máy móc thiết bị trong khu vực sản xuất và khu vực hệ thống xử lý nước thải.

**Biện pháp giảm thiểu**

Công nhân làm việc được cung cấp nút tai chống ồn bảo đảm tiêu chuẩn an toàn và thay mới định kỳ để giảm thiểu tác động. Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng các máy móc thiết bị, đo môi trường lao động.



**Các giải pháp để hoạt động môi trường ngày càng hoàn thiện**

**Các giải pháp để hoạt động môi trường ngày càng hoàn thiện**

- » Vận hành và kiểm tra thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải đầu ra đạt chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT.
- » Vệ sinh khu vực nhập xuất thành phẩm, đường nội bộ và phun nước thường xuyên ở các khu vực phát sinh bụi.
- » Thực hiện thường xuyên các chương trình quan trắc môi trường theo định kỳ.
- » Tăng cường thực hiện công tác vệ sinh công nghiệp trong khu vực sản xuất và các phương tiện vận chuyển.
- » Trang bị bảo hộ lao động và giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của công nhân.
- » Trồng cây xanh xung quanh khuôn viên tạo cảnh quan và không khí trong lành.
- » Xử lý tốt chất thải rắn bằng cách thu gom và xử lý đúng quy định.
- » Sử dụng túi tự hủy, thân thiện môi trường thay cho túi nylon.





# CÁC ĐÓNG GÓP VỀ KINH TẾ

Năm 2015, tuy hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng Dược Hậu Giang vẫn đóng góp cho ngân sách địa phương với tổng số tiền 356,6 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2014. Trong đó, nộp ngân sách cho TP. Cần Thơ là 258 tỷ đồng.

Giải quyết công ăn việc làm, chăm sóc tốt đời sống cho gần 3.000 lao động.

Thông qua 12 chương trình “Thầy thuốc với mọi nhà” trên VTV Cần Thơ, 18 chương trình “Sức khỏe và cuộc sống” trên Đài truyền hình Hậu Giang, 10 chương trình “Lắng nghe cơ thể bạn” trên Đài truyền hình Hà Nội, 10 chương trình “Vì cuộc sống mai sau” trên HTV;... DHG đã giúp người dân cả nước trang bị thêm kiến thức phòng chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe gia đình và người thân.

Các đoàn thể tham gia tích cực phong trào do địa phương phát động, tổ chức thi đấu giao hữu, giao lưu văn hóa văn nghệ trong và ngoài ngành. Tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho người lao động và mối quan hệ khăng khít với các đơn vị bạn, cơ quan ban ngành tại địa phương.

Hiệu quả hoạt động kinh tế mang lại cho các bên liên quan trong năm 2015

Bên liên quan	Nội dung	Năm 2015	Năm 2014
Cổ đông	Cổ tức	261,5 tỷ đồng	228,8 tỷ đồng
Nhà nước	Nộp ngân sách nhà nước	356,6 tỷ đồng	326,6 tỷ đồng
Nhân viên	Thu nhập của người lao động	15,7 triệu đồng/tháng/người	18,9 triệu đồng/tháng/người
Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch trong năm	311,1 tỷ đồng	284,8 tỷ đồng
Khách hàng	Doanh thu thuần	3.608 tỷ đồng	3.913 tỷ đồng
Cộng đồng	Đóng góp cho cộng đồng, xã hội	6 tỷ đồng	9 tỷ đồng

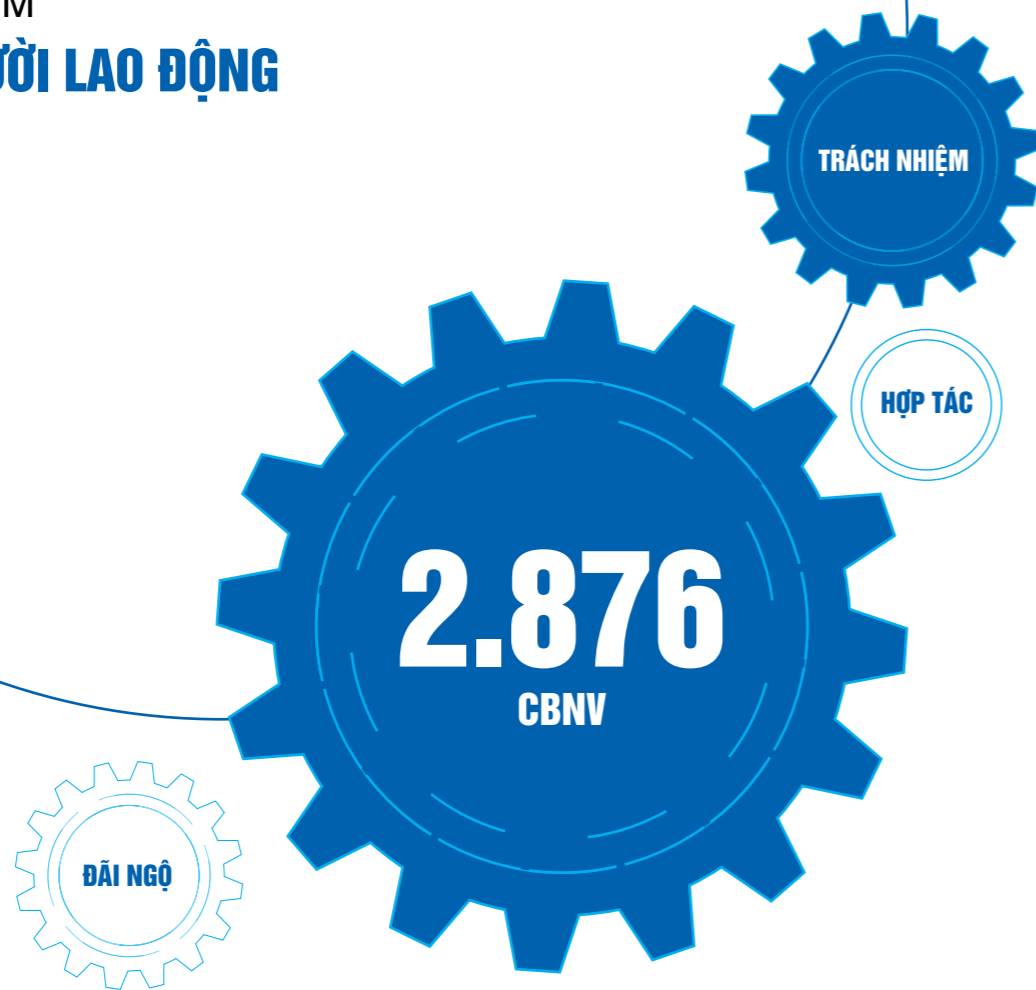




## **XÃ HỘI**

- 70 Trách nhiệm đối với người lao động
- 84 Các hoạt động xã hội
- 88 Tuân thủ
- 89 Chống tham nhũng
- 90 Trách nhiệm đối với sản phẩm
- 94 Các tiêu chuẩn Công ty đang áp dụng

# TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



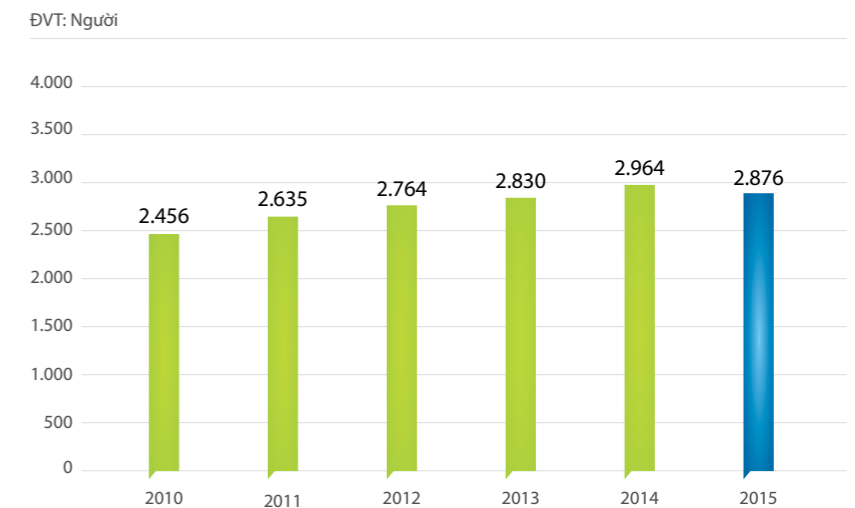
**ĐỐI VỚI DƯỢC HẬU GIANG, NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀ TÀI NGUYÊN, LÀ ĐỘNG LỰC CỦA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH. THỰC HIỆN TIÊU CHÍ “LẤY TRÁCH NHIỆM, HỢP TÁC, ĐẠI NGỘ LÀM PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG”, NHÂN TỐ CON NGƯỜI ĐƯỢC DƯỢC HẬU GIANG CHÚ TRỌNG ĐẦU TƯ RẤT LỚN. CÔNG TY LUÔN TẠO MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC ĐOÀN KẾT VÀ CẠNH TRANH ĐỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG PHÁT HUY HẾT KHẢ NĂNG SÁNG TẠO, TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ GÓP PHẦN HIỆU QUẢ VÀO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY.**

## Tổng quan về lực lượng lao động

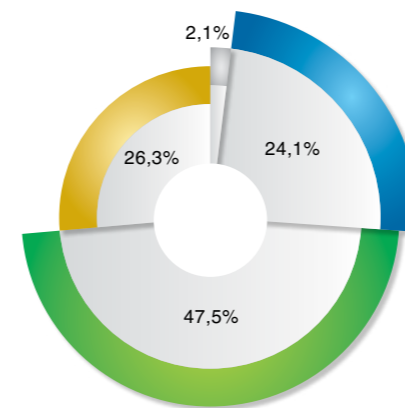
### SỐ LƯỢNG NHÂN SỰ

- » Số lượng nhân sự của DHG phát triển cùng với quy mô và tăng trưởng của Công ty qua các năm. Tuy nhiên, tốc độ tăng về số lượng nhân sự chậm lại trong các năm gần đây do DHG tập trung tăng về chất lượng nhân sự.
- » Cơ cấu nhân sự theo giới tính vẫn duy trì tương đối ổn định qua các năm.

Cơ cấu nhân sự theo chức năng dịch chuyển mạnh sang khối bán hàng do Công ty thực hiện dự án tái cấu trúc hệ thống bán hàng chuyên nghiệp, hiệu quả.

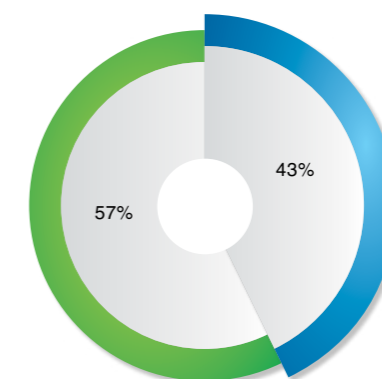


Cơ cấu nhân sự theo trình độ năm 2015



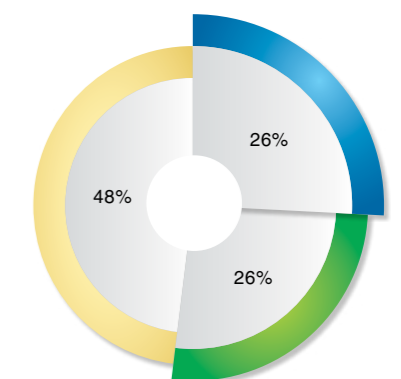
Trên Đại học	2,1%
Đại học	24,1%
Cao đẳng, Trung cấp	47,5%
Công nhân kỹ thuật	26,3%

Cơ cấu nhân sự theo giới tính năm 2015



Nữ	43%
Nam	57%

Cơ cấu nhân sự theo chức năng năm 2015



Khối văn phòng	26%
Khối sản xuất	26%
Khối bán hàng	48%

# TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

**BẢNG TỔNG HỢP LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG CỦA DHG VÀ CÁC CÔNG TY CON**

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng số lao động</b>	<b>2.964</b>	<b>100,0%</b>	<b>2.876</b>	<b>100,0%</b>
Giới tính	Nam	56,4%	1.641	57,1%
	Nữ	43,6%	1.235	42,9%
Ngành nghề/ Cơ cấu chức năng	Bán hàng	48,8%	1.381	48,0%
	Sản xuất	25,4%	735	25,6%
	Văn phòng phục vụ	25,7%	760	26,4%
Độ tuổi	Dưới 30 tuổi	55,2%	1.416	49,2%
	30 - 50 tuổi	43,2%	1.403	48,8%
	Trên 50 tuổi	1,6%	57	2,0%
Trình độ học vấn	Trên đại học	2,0%	60	2,1%
	Đại học	23,7%	694	24,1%
	Cao đẳng	47,2%	1.365	47,5%
Khác	27,1%	757	26,3%	



## THỐNG KÊ VỀ CẤP QUẢN LÝ

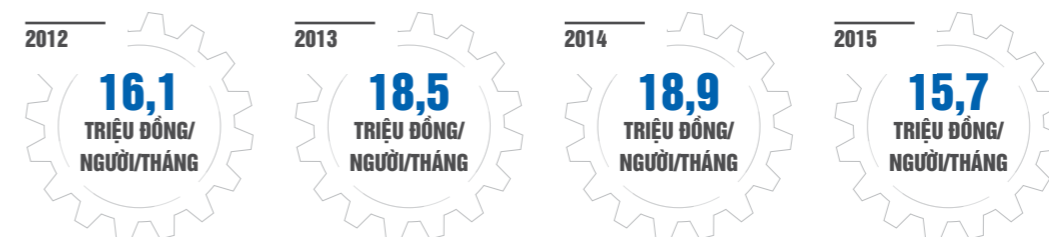
Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng số lao động cấp quản lý</b>	<b>78</b>	<b>2,6%</b>	<b>85</b>	<b>3,0%</b>
Trong đó:				
Giới tính	Nam	70,5%	62	72,9%
	Nữ	29,5%	23	27,1%
Độ tuổi	Dưới 30 tuổi	0,0%	2	2,4%
	30 - 50 tuổi	78,2%	66	77,6%
	Trên 50 tuổi	21,8%	17	20,0%

## THỐNG KÊ VỀ BIẾN ĐỘNG NHÂN SỰ

Chỉ tiêu	Năm 2014 (người)	Năm 2015 (người)
<b>Tuyển dụng mới trong năm</b>	<b>232</b>	<b>103</b>
Trong đó:		
Giới tính	Nam	63
	Nữ	40
Độ tuổi	Dưới 30 tuổi	86
	30 - 50 tuổi	17
	Trên 50 tuổi	0
Nghỉ việc trong năm	297	275
Nghỉ hưu	44	31
Chấm dứt hợp đồng (*)	253	244
Số lao động nữ nghỉ hậu sản và chăm sóc con nhỏ mới sinh	85	76
Quay trở lại làm việc và tỷ lệ giữ lại sau khi nghỉ chăm sóc cho con nhỏ mới sinh	100%	100%

Chấm dứt hợp đồng (\*): Công ty áp dụng đúng quy định của pháp luật về thời hạn thông báo. Theo đó, hợp đồng có thời hạn thông báo là 30 ngày, hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày.

## THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG



Trong đó,  
**Khối sản xuất:**  
 8,8 triệu đồng/ người/tháng,  
**Khối văn phòng:**  
 13,7 triệu đồng/ người/tháng,  
**Khối bán hàng:**  
 21,8 triệu đồng/ người/tháng.

Năm 2015, thu nhập của người lao động được cắt giảm để đảm bảo chỉ tiêu thực hiện lợi nhuận nhằm cân bằng lợi ích, thực hiện cam kết giữa người lao động với các cổ đông.

## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

### THỰC HIỆN TỐT QUY CHẾ DÂN CHỦ VỚI MỤC ĐÍCH THIẾT LẬP MỐI QUAN HỆ HÀI HÒA, ỔN ĐỊNH GIỮA NGƯỜI QUẢN LÝ LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG.

#### Quan hệ lao động

Thỏa ước lao động tập thể được ký kết hàng năm (có thay đổi) trong Hội nghị người lao động là bản cam kết thực hiện giữa người sử dụng lao động và người lao động. Người sử dụng lao động cam kết thực hiện các chế độ, chính sách lương thưởng đãi ngộ và tạo môi trường làm việc an toàn, thoải mái và có lợi cho người lao động. Ngược lại, người lao động phải đảm bảo tuân thủ các quy định làm việc và nội quy của Công ty.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ với mục đích thiết lập mối quan hệ hài hòa, ổn định giữa người quản lý lao động và người lao động để: (1) Tạo điều kiện cho người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động; (2) Nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty đối với người lao động, tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội (Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh) của Công ty hoạt động theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện quyền dân chủ cho người lao động.

Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với các nội dung:

- » Tổng Giám đốc báo cáo tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- » Việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể năm 2015 về chế độ chính sách lương thưởng.
- » Giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc đánh giá xếp loại nhân viên theo phân loại A,B,C,D của CBCNV Công ty.
- » Giải đáp các nội dung kiến nghị của người lao động họp cấp tổ hoặc ý kiến tại cuộc họp.

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động và quyền của công đoàn, cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty mẹ, Hội đồng thành viên các Công ty con luôn có 01 thành viên là chủ tịch công đoàn. Các cuộc họp xem xét lãnh đạo hàng tháng đều có mời các tổ chức đoàn thể tham dự để hiểu, nắm bắt rõ và phổ biến chiến lược, tình hình hoạt động của Công ty cho các thành viên khác.

Tất cả nhân viên được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu vị trí công việc.

Dược Hậu Giang tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.

Các chính sách đối với người lao động (đặc biệt là lao động nữ) được thực hiện và tuân thủ theo quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

#### An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

##### TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Trong những năm qua, Ban Lãnh đạo Công ty và Công đoàn Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang luôn quan tâm chăm lo sức khỏe người lao động. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách như chế độ BHXH, BHYT, BHTN..., chế độ bồi dưỡng độc hại, đánh giá các yếu tố độc hại trong môi trường lao động. Nhờ vào việc thực hiện tốt các chính sách, mà trong năm Công ty không có trường hợp nào về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Hàng năm khi xây dựng kế hoạch sản xuất Công ty tiến hành xây dựng kế hoạch bảo hộ lao động nhằm thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động và sức khỏe cho người lao động.

Số người lao động tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống chữa cháy và bệnh nghề nghiệp: 232 người, chiếm tỷ lệ 8,1%.

##### CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Trong quá trình sản xuất để phòng tránh tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp có hiệu quả Công ty đã thực hiện tốt các biện pháp sau:



##### Biện pháp kỹ thuật

Trong thiết kế, xây dựng loại trừ những tác nhân có thể dẫn đến tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho quá trình sản xuất về sau bằng các biện pháp:

- » Thông gió, điều hòa nhiệt độ cho các khu vực làm việc ở môi trường nhiệt độ cao.
- » Bụi, hóa chất độc hại và hơi khí độc được xử lý qua hệ thống tủ hút, hệ thống hút bụi...
- » Xây dựng phòng cách âm đối với các khu vực phát sinh ra tiếng ồn, chiếu sáng đầy đủ ở các khu vực làm việc, ưu tiên sử dụng ánh sáng tự nhiên.
- » Tạo tư thế làm việc thoải mái, đủ diện tích để thực hiện công việc.



##### Biện pháp y tế

Nhân viên phải có đầy đủ hồ sơ liên quan đến sức khỏe cá nhân khi tuyển dụng.

Tổ chức thăm khám sức khỏe định kỳ để sớm phát hiện và điều trị khi có bệnh nghề nghiệp.

Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng độc hại, uống thuốc giải độc khi làm việc trong môi trường đặc biệt.

Ấn định thời gian làm việc và thực hiện quy định về việc hoán đổi nhân sự.



## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)



### Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân

- » Phương tiện bảo vệ cá nhân là biện pháp cần thiết để giúp người lao động giảm thiểu tối đa những tác hại do điều kiện và môi trường làm việc mang lại như: nóng, ồn, bụi, hơi khí độc, các điều kiện lao động nguy hiểm độc hại khác...
- » Những phương tiện bảo vệ cá nhân đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về: Tiêu chuẩn chất lượng, mục đích sử dụng, thẩm mỹ và tiện dụng.
- » Người lao động khi được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, bắt buộc phải sử dụng đúng quy định khi làm việc.



### Tổ chức làm việc an toàn

- » Tổ chức lao động, sắp xếp, bố trí máy móc, thiết bị phù hợp với người lao động.
- » Thực hiện thời giờ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý.

### TRANG BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Đầu tư 3,5 tỷ đồng/năm. Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo kế hoạch từ đầu năm. Duy trì hoạt động đều đặn và theo đúng định kỳ hàng tháng của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Kiểm tra an toàn vệ sinh lao động, cung cấp trang thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ. Theo dõi việc ghi chép sổ sách và các biểu mẫu theo quy định. Hàng tháng tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị, họp rút kinh nghiệm để nâng cao năng lực an toàn vệ sinh viên và có báo cáo với Ban Tổng Giám đốc.

### CÔNG TÁC AN TOÀN CHÁY NỔ

- » Xây dựng và ban hành nội quy phòng cháy chữa cháy, lắp đặt các biển báo, tiêu lệnh đầy đủ ở các vị trí. Định kỳ hàng tuần đội phòng cháy chữa cháy Công ty kết hợp đội bảo vệ tổ chức kiểm tra vận hành thử máy bơm chữa cháy và kiểm tra hàng tháng đối với các bình chữa cháy có biên bản kiểm tra và kiến nghị khi có nhu cầu.
- » Trang bị máy bơm chữa cháy dự phòng, cải tạo đường ống dẫn nước chữa cháy, bình chữa cháy cho các kho, kiểm tra về an toàn phòng chống cháy nổ.
- » Tổ chức huấn luyện cho lực lượng phòng cháy chữa cháy tại đơn vị, tuyên truyền và phổ biến kiến thức về phòng cháy chữa cháy cho CBCNV, hướng dẫn sử dụng bình chữa cháy các loại, đặt tại vị trí đặt phương tiện chữa cháy, lập sơ đồ hướng dẫn phương án thoát nạn, thoát hiểm khi có sự cố.

### ĐO, KIỂM TRA MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

#### Phương pháp đo

Đo các chỉ số khí hậu, bụi, ánh sáng, hơi độc, phóng xạ tại các vị trí kỹ thuật theo phương pháp thường quy kỹ thuật của Viện Y học lao động và Vệ sinh môi trường 2002 - Bộ Y tế.

#### Thiết bị đo

- » Đo vi khí hậu bằng máy: Air Velocity, TSI 9545, Mỹ.
- » Đo ánh sáng bằng máy: Lux meter, Minolta - 106589, Nhật.
- » Đo tiếng ồn bằng máy: Sound Level Meter, Rion NL - 21, Nhật.
- » Đo bụi hô hấp bằng máy: HD - 1100, Environment Devices Corporation, Mỹ.
- » Đo phóng xạ bằng máy: Đo suất liều phóng xạ Inspector, Mỹ.
- » Đo hơi khí độc bằng thiết bị: Đo hơi khí độc phát hiện nhanh (Precision Gas Detector Tubes) Kitagawa, Nhật.

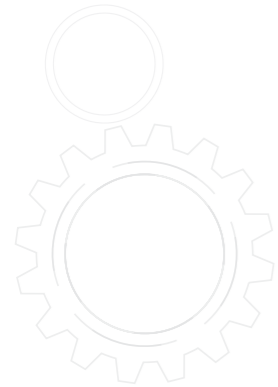
#### Biện pháp giảm thiểu

Để cải thiện điều kiện lao động, đảm bảo an toàn lao động, sức khỏe và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động, Công ty đang và sẽ thực hiện các giải pháp sau:

- » Thường xuyên bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng, mắc thêm bóng đèn tại vị trí có nhu cầu chiếu sáng cục bộ để đảm bảo đủ ánh sáng cho người lao động làm việc.
- » Khu vực có nhiệt độ cao sẽ xử lý biện pháp giải nhiệt, che chắn nguồn nhiệt, sử dụng hệ thống tủ hút nhiệt, lắp đặt hệ thống tạo mưa nhân tạo để làm mát.
- » Thường xuyên bảo trì máy móc, sử dụng máy thể hệ mới ít phát sinh tiếng ồn, che chắn nguồn ồn, sử dụng vật liệu cách âm,... để giảm tiếng ồn. Công nhân sử dụng nút tai hoặc chụp tai chống ồn khi làm việc ở nơi có tiếng ồn vượt tiêu chuẩn cho phép để hạn chế bệnh nghề nghiệp.
- » Những khu vực lưu trữ, bảo quản và sử dụng hóa chất được Công ty đặc biệt quan tâm như thực hiện đúng các quy định theo luật hóa chất, xây dựng phương án biện pháp phòng ngừa khi có sự cố.
- » Tổ chức khám thính lực và chức năng hô hấp cho công nhân làm việc có tiếp xúc với tiếng ồn cao và hóa chất.
- » Khu vực khí CO<sub>2</sub> vượt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép sẽ tăng cường sử dụng hệ thống quạt hút, định kỳ kiểm tra và bảo trì để tránh nồng độ CO<sub>2</sub> vượt tiêu chuẩn cho phép.

## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

### Một số HOẠT ĐỘNG về AN TOÀN LAO ĐỘNG đã thực hiện trong năm 2015



- 1 Hưởng ứng tham gia tuần lễ quốc gia An toàn vệ sinh lao động, phong trào xanh - sạch - đẹp.
- 2 Thực hiện đo đạc các thông số môi trường để đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.
- 3 Huấn luyện An toàn lao động cho 600 người lao động theo định kỳ.
- 4 Huấn luyện 86 cán bộ quản lý nhóm 1 (bao gồm Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phó Đơn vị, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Công ty con) theo quy định tại Thông tư 27/2013/TT BLĐTBXH ngày 18/10/2013.
- 5 Huấn luyện 88 nhân viên vận hành an toàn thiết bị áp lực, nhân viên vận hành an toàn thiết bị nâng theo quy định tại Thông tư 27/2013/TT BLĐTBXH ngày 18/10/2013.
- 6 Kiểm tra an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và thoát hiểm, thoát nạn tại 24 Chi nhánh, 12 Công ty con thuộc Khối bán hàng.
- 7 Thực hiện tái kiểm tra an toàn lao động đối với 40% người lao động (tương đương 249 người) Khối sản xuất, phục vụ (bốc mẫu ngẫu nhiên).
- 8 Thực hiện kiểm định 21 xe nâng, tời, bình khí nén có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- 9 Chi phí huấn luyện, an toàn lao động, kiểm định khoảng 98 triệu đồng.
- 10 Thực hiện kiểm tra an toàn vệ sinh lao động tại Công ty trên 300 lượt.
- 11 Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 1.072 CBCNV và khám bệnh nghề nghiệp cho 190 CBCNV. Nâng cao chất lượng khám và điều trị tại chỗ 2.940 lượt.
- 12 Tổ chức cho 103 CBCNV tham gia huấn luyện sơ cấp cứu - an toàn vệ sinh lao động.

### Các chính sách chăm sóc người lao động 2015

CBCNV được xét nâng lương hàng năm đúng quy định và quy chế lương, tùy theo mức độ phức tạp của công việc mà có mức lương tương ứng. Thu nhập bình quân năm 2015 của người lao động là 15.763.892 đồng/người/tháng.

Hỗ trợ cho CBCNV vay - mượn khi cần sửa, xây nhà, mua vật dụng gia đình hoặc lúc khó khăn cho 166 trường hợp, với tổng số tiền 5,9 tỷ đồng; trợ cấp khó khăn, thăm hỏi CBCNV và gia đình cho 472 lượt ốm đau, với số tiền là 472.282.000 đồng. Tặng quà cưới cho 75 trường hợp với số tiền 37.495.000 đồng.

Quý bệnh nhân nghèo hỗ trợ cho CBCNV và gia đình (vợ/chồng/con, tử thân phụ mẫu) khi nằm viện phải phẫu thuật và bị bệnh nan y phải điều trị lâu dài cho 156 trường hợp, với tổng số tiền hỗ trợ 1,2 tỷ đồng.

Từ nguồn Quỹ Phúc lợi Công ty: Ngoài việc hỗ trợ cho 142 trường hợp được thuê nhà trọ Công ty với chi phí thấp, Công ty còn trợ cấp cho CBCNV đang thuê nhà trọ ngoài 200.000 đồng/người/tháng. Nhằm tạo điều kiện cho CBCNV yên tâm công tác, nhà giữ trẻ Công ty chăm lo tốt việc giữ trẻ từ 5 - 36 tháng tuổi.

Tổ chức chương trình Vu Lan báo hiếu cho hơn 1.000 cha mẹ CBCNV tham gia, với tổng chi phí 580.158.000 đồng nhằm quan tâm chăm sóc - tri ân cha mẹ CBCNV nhân dịp mùa Vu Lan báo hiếu với mong muốn giáo dục và khơi dậy tinh thần báo hiếu cho CBCNV luôn ghi nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Tổ chức tuyên dương khen thưởng cho 55 cháu là con CBCNV có nhiều thành tích xuất sắc và đậu đại học

trong năm học 2014 - 2015, với số tiền thưởng là 66.100.000 đồng.

Tổ chức họp mặt cán bộ hưu vào dịp cuối năm, nhằm tri ân những công lao đóng góp của các thế hệ đi trước, là dịp để cán bộ hưu trí giao lưu, chia sẻ, thăm hỏi với nhau; đồng thời thành lập Ban liên lạc cán bộ hưu trí là cầu nối để giữ liên lạc cán bộ hưu trí với Công ty, nhằm quan tâm chăm sóc và hỗ trợ kịp thời khi cần thiết.

Với mong muốn tạo một không gian thoáng mát, sạch sẽ và là nơi tụ họp, thư giãn sau những giờ lao động mệt nhọc cho CBCNV Công ty. Công ty đã cho sửa mới lại căn tin, với chi phí sửa chữa 150 triệu đồng và dùng tiền khoán căn tin để trả vào khẩu hao hàng tháng cho chi phí sửa chữa mới.

Phong trào thi đua hai giỏi "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" được đoàn viên tham gia hưởng ứng, hàng năm có 100% chị em đăng ký danh hiệu phụ nữ hai giỏi.

Mời chuyên gia tâm lý nói chuyện về chuyên đề "Ta nhỏ lại khi con lớn lên" và chuyên đề "Thời trang và tác phong nơi công sở", nhằm giúp chị em có thêm nhiều kiến thức trong việc nuôi dạy con cái và giữ gìn hạnh phúc gia đình... Xây dựng gia đình văn hóa, công tác kế hoạch hóa gia đình.

Tổ chức ngày họp gia đình nhân ngày Gia đình Việt Nam (28/6) nhằm tạo điều kiện có sân chơi bổ ích cho CBCNV và gia đình. Thông qua cuộc thi "Gia đình hiểu nhau" các gia đình được giao lưu học hỏi thêm nhiều kiến thức để các thành viên trong gia đình ngày càng hiểu nhau hơn.





# TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

## Giáo dục và đào tạo

Có hơn 500 CBCNV trực tiếp sản xuất đã được huấn luyện nâng cao tay nghề. Ngoài kế hoạch huấn luyện hàng năm của từng đơn vị, của toàn Công ty, các bộ phận chức năng còn được tham gia tập huấn các lớp kỹ năng theo nhu cầu của đơn vị...

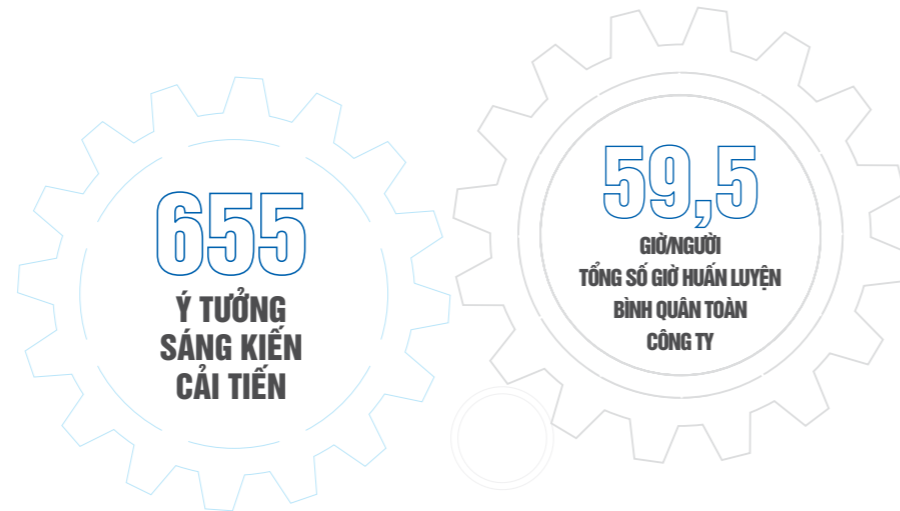
Tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

Tổ chức tập huấn cho 67 cán bộ công đoàn, nhằm nâng cao kỹ năng tổ chức và hoạt động thực chất cho cán bộ công đoàn từ cấp tổ phó trở lên.

Vận động CBCNV tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về: Kế hoạch lấy ý kiến tham gia dự thảo Bộ luật hình sự sửa đổi (số 400/KH-LĐLĐ).

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến trong công việc được CBCNV tham gia đến tháng 12/2015 có 655 ý tưởng sáng kiến cải tiến, trong đó khả thi 269 ý tưởng, nghiên cứu cải tiến 36 sản phẩm mới, trong năm 2015 đã triển khai sản xuất 36 sản phẩm. Cải tiến điều chỉnh quy trình sản xuất 12 sản phẩm.

Tổng số giờ huấn luyện cho trường phó đơn vị, cán bộ chủ chốt và



CBCNV là 69,22 giờ (bình quân 63,98 giờ/người/năm). Bình quân toàn Công ty: 59,5 giờ/người.

Huấn luyện nhân viên Khối bán hàng với tổng số giờ đào tạo 66,96 giờ (bình quân 55,5 giờ/người/năm). Huấn luyện nhân viên mới với tổng số giờ huấn luyện 23,94 giờ (bình quân 272 giờ/người).



# TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

## Các hoạt động **PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC**

**NGOÀI CÁC HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN, ĐÀO TẠO KỸ NĂNG, KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN, ĐỂ TẠO ĐƯỢC MỘT TẬP THỂ GẮN KẾT, SÁNG TẠO VÀ ĐỂ TẠO ĐƯỢC ĐỘNG LỰC CHO NHỮNG CON NGƯỜI SẴN SÀNG DẤN THÂN, TRUNG THÀNH VỚI DOANH NGHIỆP, VIỆC XÂY DỰNG BẢN SẮC VĂN HÓA RIÊNG, GIÁO DỤC NGƯỜI LAO ĐỘNG THỰC HIỆN THEO NÉT VĂN HÓA ĐÓ LÀ VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG BẬC NHẤT, LÀ LỢI THẾ VÀ VỮ KHÍ CẠNH TRANH CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN THƯƠNG TRƯỜNG.**

### MỘT SỐ NÉT VĂN HÓA VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẢN SẮC MÀ DHG ĐÃ THỰC HIỆN

Khẳng định sứ mạng và các giá trị cốt lõi vào những thời khắc lịch sử của đất nước, nhân dịp sinh nhật Công ty, tết âm lịch, tạo sự đồng lòng thực hiện mục tiêu và tầm nhìn, sứ mạng Công ty.

Tạo điều kiện để tất cả CBCNV tham gia xây dựng chiến lược doanh nghiệp thông qua cuộc thi nếu tôi là Tổng Giám đốc DHG Pharma.

Xây dựng thương hiệu nội bộ: Xây dựng câu chuyện kể về DHG và phổ biến cho CBCNV, khách hàng; phát động các cuộc thi viết báo tường, kỷ yếu; thực hiện các bản tin nội bộ, cổng thông tin nội bộ, mail nội bộ, phát hành sổ tay nhân viên,...



Công tác thi đua được phát động 2 - 3 kỳ trong năm. Phát huy vai trò các đoàn thể, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, giao lưu, chương trình văn nghệ, thể thao, game show (Rung Chuông Vàng, Đối Mặt,...) nhằm giáo dục truyền thống, cập nhật kiến thức xã hội, chuyên môn, tìm hiểu về sản phẩm, nâng cao giá trị tinh thần và rèn luyện thể chất.

Thông qua các hoạt động cắm trại, huấn luyện dã ngoại theo chủ đề, các chương trình huấn luyện được triển khai đồng bộ cho từng cụm đối tượng: Lãnh đạo, Marketing, Khối sản xuất, Khối bán hàng, Khối văn phòng, Đảng viên, Đoàn Thanh niên. Đặc biệt, huấn luyện dã ngoại là hoạt động có nhiều trò chơi trí tuệ và vận động nhằm nâng cao tính sáng tạo, tinh thần tập thể, truyền lửa nhiệt huyết cho người lao động, đồng thời rèn luyện cho họ khả năng chịu áp lực, vượt qua khó khăn thách thức trong cuộc sống.

Giáo dục CBCNV ý thức chia sẻ với cộng đồng, hiếu thảo với gia đình. Mọi CBCNV có trách nhiệm đóng góp 3 quỹ: Từ thiện, tương trợ và bảo trợ bệnh nhân nghèo (sau khi đã trừ BHXH, BHYT, BHTN). Thu nhập từ 3 triệu đồng trở xuống đóng 0,5%. Thu nhập trên 3 - 5 triệu đóng 1%, thu nhập từ 5 triệu trở lên đóng 1,5%.

Tạo hình ảnh, nhân cách con người DHG trong lòng khách hàng và cộng đồng.

Xây dựng thế hệ tương lai DHG Pharma thông qua các chương trình huấn luyện con em CBCNV (học kỳ quân đội, trải nghiệm mùa hè,...).

Tổ chức các chuyến về nguồn (Cà Mau) thăm lại nơi đã khai sinh ra Công ty, họp mặt lãnh đạo DHG qua các thời kỳ, thăm hỏi các thế hệ nhân dịp lễ tết; Vi quá khứ luôn là hành trang phát triển doanh nghiệp, tạo niềm tự hào cho mỗi thành viên.

**Giáo dục CBCNV ý thức chia sẻ với cộng đồng, hiếu thảo với gia đình. Tạo hình ảnh, nhân cách con người DHG trong lòng khách hàng và cộng đồng.**

Các hoạt động khác: Chào cờ đầu tháng, trao lửa truyền thống Đoàn Thanh niên, tổ chức các ngày lễ truyền thống, viếng nghĩa trang liệt sĩ mỗi năm/lần, quy định CBCNV khi có dịp công tác ra Hà Nội phải đến viếng Lăng Bác,...



## CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

**TRONG HƠN 4 THẬP KỶ, CÔNG TÁC HƯỚNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG - XÃ HỘI LUÔN ĐƯỢC ĐƯỢC HẬU GIANG QUAN TÂM VÀ HƯỞNG ỨNG TÍCH CỰC, DUY TRÌ THƯỜNG XUYÊN VÀ NGÀY Càng PHÁT TRIỂN CẢ VỀ CHẤT VÀ LƯỢNG ĐỂ CÙNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG.**



Song song với việc thực hiện các mục tiêu chiến lược kinh doanh, Dược Hậu Giang cũng xác định rõ trách nhiệm của một doanh nghiệp đối với xã hội. Trong hơn 4 thập kỷ, công tác hướng đến cộng đồng - xã hội luôn được Dược Hậu Giang quan tâm và hưởng ứng tích cực, duy trì thường xuyên và ngày càng phát triển cả về chất và lượng để cùng nâng cao chất lượng cuộc sống. Thông qua các hoạt động thiện nguyện, những món quà Dược Hậu Giang gửi trao tuy chưa phải quá lớn lao nhưng đã thể hiện được ý thức, tình cảm sẻ chia sâu sắc mà tất cả CBCNV Dược Hậu Giang cùng chung tay góp sức vì xã hội ngày càng tốt đẹp và nhân văn hơn.

## CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI (tiếp theo)

### Năm 2015, DHG đã dành **6** tỷ đồng cho các hoạt động cộng đồng như:

Một trong những hoạt động thiện nguyện thường niên của DHG gắn liền với việc chăm lo sức khỏe cho người dân là chương trình khám bệnh phát thuốc miễn phí. Năm 2015, Công ty đã tổ chức thành công 138 chương trình KBPTMP cho 58.790 lượt người dân ở các tỉnh thành trên cả nước và 02 chương trình ở Campuchia.

Phát động CBCNV tham gia ủng hộ ngày lương cho "Khu tưởng niệm Gạc Ma - Trường Sa" và "Xây dựng trạm xá Trường Sa" với số tiền 267.000.000 đồng. Ủng hộ 1 ngày lương "Ngày vì người nghèo", với số tiền 558.463.000 đồng.

Công đoàn cơ sở tổ chức cho các tổ công đoàn hàng tháng thăm và tặng mỗi người già một suất ăn dinh dưỡng, tại Trung tâm người già quận Bình Thủy, hàng tuần nấu thức ăn dinh dưỡng cho các cháu tại Trung tâm nuôi trẻ mồ côi TP. Cần Thơ. Ngoài ra, Công đoàn tổ chức thăm và tặng quà vào dịp Tết cho hai trung tâm này, với số tiền là 70.960.000 đồng.

Tổ chức thăm và hỗ trợ tiền cho 04 trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, mỗi người 5 triệu đồng. Ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt tỉnh Quảng Ninh với số tiền 200 triệu đồng.

Cùng với Liên đoàn lao động TP. Cần Thơ thăm các chiến sĩ mới nhập ngũ tại Trung Đoàn 303 và Trung tâm huấn luyện công An TP. Cần Thơ và tặng mỗi cơ sở 01 Tivi trị giá 10 triệu đồng, nhằm tạo điều kiện cho các chiến sĩ nắm bắt thông tin và thư giãn sau những giờ tập luyện vất vả.

Tặng 100 phần quà, trị giá 200.000 đồng/phần cho học sinh nghèo vùng sâu vùng xa theo kế hoạch phân bổ của LĐLĐ - TP. Cần Thơ.

Tặng 60 phần quà cho các cháu con gia đình nghèo của phường An Hòa

nhân dịp Tết Trung thu với số tiền: 6.000.000 đồng.

Với tinh thần tương thân tương ái, CBCNV đã đóng góp Quỹ tấm lòng vàng với số tiền 118.820.000 đồng, phong trào nuôi heo đất gây Quỹ vì bệnh nhân nghèo, tổng số tiền 1,9 tỷ đồng.

Thành lập câu lạc bộ hiến máu với trên 500 thành viên sẵn sàng hiến máu cứu người và dự trữ tại Trung tâm huyết học Cần Thơ. Trong năm, có 165 người đã tham gia hiến máu, với 211 đơn vị máu.



## CÔNG TY TUÂN THỦ KHÔNG VI PHẠM CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC HIỆN THEO CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG, ĐỊA PHƯƠNG.

DHG Pharma tuân thủ luật pháp, các quy định pháp luật và các chuẩn mực đạo đức. Tất cả các hoạt động, giao dịch liên quan đến luật đều được bộ phận pháp chế của Công ty theo dõi và soát xét, đánh giá đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và chế định liên quan.

DHG Pharma tôn trọng tất cả những quyền cơ bản của con người. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, DHG Pharma tuyệt đối không lạm dụng tiền lương hoặc lạm dụng lao động trẻ em, không ép buộc lao động.

DHG Pharma không phân biệt đối xử với bất kỳ cổ đông nào, bao gồm khách hàng và nhân viên ở bất kỳ quốc gia, dân tộc, giới tính, tôn giáo...

Trong năm 2015, không có khoản phạt đáng kể nào phát sinh liên quan đến việc không tuân thủ pháp luật và quy định.

Quy định kiểm tra chất lượng sản phẩm luôn được DHG đặt lên hàng đầu vì sự uy tín đối với khách hàng và vì sức khỏe của người dân.

Mọi nguồn chất thải đều được Công ty phân loại, kiểm soát chặt chẽ và xử lý đúng theo quy định nhằm hạn chế tối thiểu sự ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Tất cả CBCNV DHG đều nêu cao tinh thần tiết kiệm, ý thức bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp.

## DHG PHARMA QUYẾT TÂM TRỞ THÀNH MỘT CÔNG TY UY TÍN VÀ CHUYÊN NGHIỆP, ĐƯỢC HƯỚNG DẪN BẰNG NHỮNG CHÍNH SÁCH ĐÚNG ĐẮN VÀ HỢP LÝ, ĐỊNH HƯỚNG BỞI NHỮNG NGUYÊN TẮC ĐẠO ĐỨC CƠ BẢN, PHÙ HỢP VÀ TUÂN THỦ LUẬT PHÁP, ĐÁP ỨNG NHỮNG KỶ VỌNG CỦA CÁC ĐỐI TÁC VÀ KHÁCH HÀNG.

Về công tác chống tham nhũng: Đảng ủy Công ty đã thành lập bộ phận thực hiện pháp lệnh phòng chống tham nhũng do Bí thư Đảng ủy Công ty làm Trưởng ban. Công tác Đảng của Dược Hậu Giang trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp. Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TP. Cần Thơ tiến hành thực hiện kiểm tra định kỳ nhằm kiểm soát chặt chẽ và đưa ra các biện pháp phòng chống tham nhũng hiệu quả nhất.

Đồng thời, trong các cuộc họp, DHG cũng nêu cao trách nhiệm và ý thức của việc phòng chống tham nhũng trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Ban Lãnh đạo Công ty thực hiện phổ biến và cập nhật các quy định về luật liên quan đến phòng/chống tham nhũng đến toàn thể CBCNV.

Chính vì vậy, trong năm 2015 vừa qua, toàn thể CBCNV DHG Pharma không liên quan đến các sự vụ tham nhũng.



## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI SẢN PHẨM



**CÁC THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM, CÔNG DỤNG, LỢI ÍCH VÀ TÁC DỤNG PHỤ CỦA SẢN PHẨM ĐƯỢC GHI RÕ RÀNG TRÊN TOA NHÃN. THƯƠNG HIỆU SẢN PHẨM ĐƯỢC ĐẦU TƯ QUẢNG BÁ RỘNG RÃI BẰNG CÁC CÔNG CỤ TRUYỀN THÔNG CHUYÊN NGHIỆP NHẪM TĂNG SỰ NHẬN BIẾT CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG, TRÁNH SỬ DỤNG HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI.**

### Sở hữu trí tuệ và đầu tư thương hiệu

Các thông tin về sản phẩm, công dụng, lợi ích và tác dụng phụ của sản phẩm được ghi rõ ràng trên toa nhãn. Thương hiệu sản phẩm được đầu tư quảng bá rộng rãi bằng các công cụ truyền thông chuyên nghiệp nhằm tăng sự nhận biết của người tiêu dùng, tránh sử dụng hàng giả, hàng nhái. Ngoài mục đích giới thiệu sản phẩm chất lượng đến người tiêu dùng, công tác truyền thông còn

giúp họ hiểu rõ cách sử dụng thuốc, biết cách phòng và chữa bệnh, tự bảo vệ sức khỏe.

Trong tổng số 279 sản phẩm được cấp số đăng ký lưu hành trên toàn quốc (234 dược phẩm, 45 thực phẩm chức năng), có 244 sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa bởi Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam.

### Chứng minh tương đương sinh học

Để các bác sĩ, người tiêu dùng yên tâm sử dụng, Công ty đã tiến hành thử tương đương sinh học thành công các sản phẩm tại Viện Kiểm nghiệm thuốc TP. HCM và Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương. Các sản phẩm tương đương sinh học của Công ty có giá bán chỉ bằng 35% - 50% thuốc biệt dược gốc nhưng tương đương hiệu quả điều trị.

### Đầu tư khoa học kỹ thuật



Trách nhiệm đối với sản phẩm còn được thể hiện ở sự tận tâm cống hiến những sản phẩm mang hàm lượng khoa học kỹ thuật cao, tự nghiên cứu và hợp tác nghiên cứu với các Viện Trường, liên kết ứng dụng những giá trị nghiên cứu khoa học vào thực tiễn, ứng dụng công nghệ sinh học trong bào chế, thay thế nguyên liệu có nguồn gốc hóa dược bằng nguyên liệu thiên nhiên, thực hiện mục tiêu phát triển Ngành Dược - tăng thu nhập cho người dân Việt Nam thông qua việc quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng nguyên liệu; mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, tiện lợi và đồng thời phát triển các ngành vệ tinh.

# 244

**SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC CẤP VĂN BẰNG BẢO HỘ NHÃN HIỆU HÀNG HÓA BỞI CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM**

### Dán nhãn sản phẩm

Tất cả các sản phẩm của DHG Pharma đều có dán nhãn mác rõ ràng, kèm theo thông tin về sản phẩm như: thành phần, cơ chế tác dụng, công dụng, cách dùng, tác dụng phụ,... giúp người tiêu dùng hiểu rõ về sản phẩm.

## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI SẢN PHẨM (tiếp theo)

### Mô tả quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm



Ngoài việc tuân thủ các quy định về ISO/IEC 17025, GMP-WHO, GLP, GSP, GDP, GPP trong quá trình sản xuất, lưu trữ, phân phối sản phẩm, Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ Y tế, Cục Quản lý dược Việt Nam, Cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các Sở Y tế ban ngành địa phương.

Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm được thực hiện với hoạt động kiểm soát và kiểm nghiệm. Kiểm soát

đối với toàn bộ quá trình sản xuất và kiểm nghiệm đối với đầu vào (nguyên liệu, bao bì) và đầu ra (thành phẩm) của sản phẩm. Trước tiên, tất cả nguyên liệu và bao bì khi mua về phải kiểm nghiệm đạt mới được nhập kho nguyên liệu và đưa vào quá trình sản xuất. Trong quá trình sản xuất, kiểm soát viên của phòng kiểm nghiệm thực hiện kiểm soát suốt quá trình, từng công đoạn căn nguyên liệu, pha chế, dập viên, bao viên, đóng nang, ép gói. Cuối mỗi công đoạn, mẫu

sẽ được lấy và đưa về phòng kiểm nghiệm tiến hành kiểm mẫu. Riêng về hình thức, khối lượng, độ tan rã, độ kín, kiểm soát viên phòng kiểm nghiệm sẽ thực hiện thử tại phòng kiểm soát kiểm nghiệm trong xưởng sản xuất. Sau khi hoàn tất quá trình chế biến, hồ sơ lô được ký xác nhận đồng ý để chuyển sang các công đoạn đóng chai/ép vỉ/ép gói/đóng gói thành phẩm. Mẫu thành phẩm sẽ tiếp tục được lấy để kiểm nghiệm và nhập kho thành phẩm.

### Xử lý thắc mắc và khiếu nại về sản phẩm

Thông thường, Công ty nhận được các thắc mắc, khiếu nại từ 02 nguồn thông tin: Từ đường dây nóng tư vấn khách hàng (đa số là người tiêu dùng) và từ nhân viên bán hàng của Công ty nhận được phản hồi của các khách hàng là các nhà thuốc, bệnh viện.

Nội dung thắc mắc, khiếu nại gồm 02 vấn đề chủ yếu:

» Chất lượng sản phẩm: Theo quy trình, khi nhận được thông tin, Công ty sẽ lấy mẫu thuốc bị khiếu nại đối chiếu với số lô, ngày sản xuất để xác minh thông tin. Nếu thông tin đúng, Công ty sẽ thực hiện thủ tục thu hồi sản

phẩm và trả lời cho khách hàng. Thông thường, chất lượng sản phẩm bị ảnh hưởng do cách thức bảo quản của khách hàng và người tiêu dùng chưa đúng quy định về nhiệt độ, độ ẩm.

» Giải đáp thắc mắc, khiếu nại về tác dụng thuốc và hướng dẫn sử dụng thuốc (thông tin thường nhận được qua đường dây tư vấn): Nhân viên phụ trách đường dây tư vấn hướng dẫn, giải đáp cụ thể những khiếu nại, ghi nhận lại và làm báo cáo tổng hợp hàng quý. Các trường hợp đặc biệt sẽ báo cáo ngay với các đơn vị và cấp thẩm quyền để xử lý.



### Mô tả quy trình thu hồi sản phẩm

**THEO KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM, NẾU LÔ THUỐC KHÔNG ĐẠT CHẤT LƯỢNG THEO QUY ĐỊNH ĐÃ XUẤT XƯỞNG NHƯNG CHƯA PHÂN PHỐI SẼ THỰC HIỆN THEO THỦ TỤC KIỂM SOÁT SẢN PHẨM KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU LÔ THUỐC KHÔNG ĐẠT ĐÃ PHÂN PHỐI THÌ THỰC HIỆN THEO THỦ TỤC THU HỒI SẢN PHẨM.**



Quy trình thu hồi sản phẩm: Sẽ do Tổng Giám đốc ký quyết định khi (1) Có quyết định thu hồi của Cục quản lý dược/Sở Y tế/Trung tâm kiểm nghiệm các tỉnh thành phố hoặc (2) Khi thuốc không đạt chất lượng trong quá trình theo dõi lưu mẫu,

theo dõi độ ổn định thuốc hoặc (3) Khiếu nại khách hàng đã được xác định là đúng hoặc (4) Khi phát hiện thuốc có phản ứng phụ có hại. Sau khi ký quyết định thu hồi sẽ thành lập hội đồng thu hồi, tiến hành thu hồi, lập hồ sơ thu hồi, tiến hành xử lý sản phẩm thu hồi, báo cáo thu hồi và lưu hồ sơ. Trong trường hợp nguy hiểm có thể ảnh hưởng đến tính mạng của người dùng thuốc, tổn thương nghiêm trọng sẽ thu hồi của người sử dụng chậm nhất trong vòng 24 giờ. Trường hợp ảnh hưởng đến hiệu quả điều trị và độ an toàn khi sử dụng sẽ thu hồi từ khách hàng trong vòng 10 ngày. Các trường hợp không ảnh hưởng hoặc ít ảnh hưởng tới hiệu quả điều trị và độ an toàn khi sử dụng sẽ thu hồi từ các đơn vị trực thuộc trong vòng 15 ngày.

## CÁC TIÊU CHUẨN CÔNG TY ĐANG ÁP DỤNG

### Nhà máy Dược Hậu Giang (288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ)

NĂM	TIÊU CHUẨN ĐƯỢC CHỨNG NHẬN/CÔNG NHẬN	KHU VỰC
<b>GMP GLP GSP</b>		
1998	Chứng nhận GMP ASEAN	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn non $\beta$ -lactam và $\beta$ -lactam
2000 2002 2004	Tái chứng nhận GMP ASEAN, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn non $\beta$ -lactam và $\beta$ -lactam
2004	Chứng nhận GMP ASEAN, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc nước uống, kem. Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi.
2006	Chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn, viên nang mềm (non $\beta$ -lactam và $\beta$ -lactam). Dây chuyền sản xuất thuốc nước uống, kem. Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi.
2008 2010	Tái chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn, viên nang mềm (non $\beta$ -lactam và $\beta$ -lactam). Dây chuyền sản xuất thuốc nước uống, kem. Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi.
2011	Chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất viên nang mềm.
2013	Tái chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn, viên nang mềm (non $\beta$ -lactam và $\beta$ -lactam). Dây chuyền sản xuất thuốc nước uống, kem. Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi.
2014	Chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn, thuốc nước uống, viên nang mềm dược liệu.
<b>GDP</b>		
2008	Chứng nhận GDP	
2010 2013	Tái chứng nhận GDP	Tổng kho: phân phối thành phẩm
<b>ISO/IEC 17025</b>		
2000	Công nhận ISO/IEC Guide 25	
2002	Công nhận ISO/IEC 17025	
2005 2008		Phòng Kiểm nghiệm
2011 2014	Tái công nhận ISO/IEC 17025	

### Nhà máy Dược phẩm Hậu Giang (KCN Tân Phú Thạnh, Hậu Giang)

NĂM	TIÊU CHUẨN ĐƯỢC CHỨNG NHẬN/CÔNG NHẬN	KHU VỰC
2013	Chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn non $\beta$ -lactam.
2015	Chứng nhận GMP WHO, GLP, GSP	Dây chuyền sản xuất thuốc dạng rắn $\beta$ -lactam
	Công nhận ISO/IEC 17025	Phòng kiểm nghiệm



# BẢNG THAM CHIẾU THEO TIÊU CHUẨN GRI G4

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>TIÊU CHUẨN CHUNG</b>			
<b>CHIẾN LƯỢC VÀ PHÂN TÍCH</b>			
G4-1	Đưa ra tuyên bố của người ra quyết định cao nhất của Tổ chức, Chủ tịch hoặc vị trí cấp cao về sự liên quan của phát triển bền vững với tổ chức và chiến lược của tổ chức về phát triển bền vững.	Thông điệp của Tổng Giám đốc về phát triển bền vững.	trang 4 - 5
G4-2	Đưa ra các mô tả về tác động, rủi ro và cơ hội chính.	Mục tiêu và định hướng PTBV.	trang 18 - 19
<b>HỒ SƠ TỔ CHỨC</b>			
G4-3	Báo cáo tên tổ chức.	Thông tin chung về Công ty.	trang 9
G4-4	Báo cáo các nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ chính.	Ngành nghề kinh doanh và Danh mục ngành hàng.	trang 15
G4-5	Báo cáo vị trí trụ sở chính của tổ chức.	Thông tin chung về Công ty.	trang 9
G4-6	Báo cáo số lượng quốc gia mà tại đó tổ chức hoạt động, và tên của các quốc gia mà tổ chức có hoạt động đáng kể hoặc liên quan cụ thể đến các chủ đề phát triển bền vững bao gồm trong báo cáo.	Địa bàn kinh doanh.	trang 16 - 17
G4-7	Loại hình sở hữu, mô hình pháp lý.	Lịch sử hình thành và phát triển, Mô hình hoạt động, Sơ đồ tổ chức DHG, Cơ cấu cổ đông.	trang 12 và trang 22 - 28
G4-8	Thị trường kinh doanh. (Theo khu vực địa lý, theo phân khúc thị trường, đối tượng khách hàng).	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	trang 15 - 17
G4-9	Báo cáo quy mô của Công ty.	Mô hình hoạt động Công ty. Các chỉ số về quy mô của DHG Pharma.	trang 14 và trang 22 - 27
G4-10	Báo cáo về lực lượng lao động.	Tổng quan nguồn nhân lực.	trang 71 - 72
G4-11	Báo cáo tỷ lệ phần trăm tổng số người lao động được bao gồm trong các thỏa ước lao động tập thể.		
G4-13	Báo cáo bất kỳ thay đổi đáng kể nào trong giai đoạn báo cáo liên quan đến quy mô, cấu trúc, quyền sở hữu hoặc chuỗi cung ứng của tổ chức.	Không có sự thay đổi đáng kể.	trang 22 - 25
G4-14	Báo cáo tổ chức có đưa ra phương pháp phòng ngừa hoặc nguyên tắc phòng ngừa hay không và áp dụng xử lý như thế nào.	Quản trị rủi ro	Báo cáo thường niên trang 78 - 85
G4-15	Liệt kê các điều khoản, nguyên tắc về kinh tế, môi trường, xã hội được phát triển bên ngoài tổ chức hoặc các sáng kiến khác mà tổ chức tán thành và ủng hộ.	Danh hiệu và các giải thưởng.	trang 13

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>XÁC ĐỊNH CÁC RANH GIỚI VÀ LĨNH VỰC TRỌNG YẾU</b>			
G4-17	Liệt kê các đơn vị bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất của tổ chức hoặc các tài liệu tương đương. Báo cáo về việc một đơn vị nào đó có trong các báo cáo tài chính hợp nhất của tổ chức hoặc tài liệu tương đương không được đề cập trong báo cáo hay không.	Tình hình hoạt động của các công ty con.	Báo cáo thường niên trang 34 - 35
G4-18	Giải thích quy trình xác định nội dung báo cáo và các ranh giới lĩnh vực. Giải thích cách tổ chức đã triển khai các Nguyên tắc báo cáo cho việc xác định nội dung báo cáo như thế nào.	Cách thức xác định các nội dung báo cáo.	trang 36
G4-19	Liệt kê tất cả các lĩnh vực trọng yếu đã xác định trong quy trình xác định nội dung báo cáo.	Tổng quan báo cáo phát triển bền vững.	trang 36
G4-20	Với mỗi lĩnh vực trọng yếu, báo cáo ranh giới lĩnh vực trong tổ chức.		
G4-21	Với mỗi lĩnh vực trọng yếu, báo cáo ranh giới lĩnh vực bên ngoài tổ chức.	Tổng quan báo cáo phát triển bền vững. Đánh giá các lĩnh vực trọng yếu.	trang 36 và trang 32 - 33
<b>SỰ THAM VẤN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN</b>			
G4-24	Cung cấp danh sách các nhóm liên quan được tổ chức mời tham gia.	Nguyên tắc ứng xử với các bên liên quan: » Khách hàng, người tiêu dùng » Cổ đông, nhà đầu tư » Người lao động » Nhà cung ứng » Báo chí truyền thông » Chính quyền, cơ quan Nhà nước » Đối thủ cạnh tranh	trang 37 - 43
G4-25	Báo cáo cơ sở của việc xác định và lựa chọn các bên liên quan để mời tham gia.		
G4-26	Báo cáo phương pháp tiếp cận của tổ chức với sự tham vấn của các bên liên quan, bao gồm tần suất tham gia theo loại và các nhóm liên quan, và chỉ ra có sự tham vấn nào đã được triển khai đặc biệt trong khuôn khổ của quy trình lập báo cáo hay không.		
G4-27	Báo cáo các chủ đề về mối quan ngại chính đã được đưa ra thông qua sự tham vấn của các bên liên quan, và tổ chức đã phản ứng như thế nào đối với các chủ đề và mối quan ngại chính này, bao gồm cả các báo cáo mà tổ chức công bố. Báo cáo về các bên liên quan đã đưa ra từng chủ đề và mối quan ngại chính.	Cơ chế tiếp nhận ý kiến các bên liên quan.	trang 30 - 31

# BẢNG THAM CHIẾU THEO TIÊU CHUẨN GRI G4 (tiếp theo)

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>HỒ SƠ BÁO CÁO</b>			
G4-28	Giai đoạn báo cáo (như năm tài chính hoặc theo năm lịch) dành cho thông tin được cung cấp.	Báo cáo được thực hiện cho niên độ tài chính từ ngày 1/1/2015 đến hết ngày 31/12/2015.	trang 36
G4-29	Ngày lập báo cáo trước đây gần nhất.	Năm 2014 (Bao gồm một chương nội dung Báo cáo phát triển bền vững).	
G4-30	Chu kỳ báo cáo.	Chu kỳ báo cáo được thực hiện hằng năm.	trang 36
G4-31	Cung cấp đầu mối liên hệ cho các câu hỏi liên quan đến báo cáo hoặc nội dung của báo cáo.	Thông tin liên hệ.	trang 36
G4-32	Báo cáo phương pháp "Phù hợp" mà tổ chức đã chọn. Báo cáo Bảng chú dẫn Mục lục GRI dành cho phương án đã chọn. Báo cáo tài liệu tham chiếu đến Báo cáo đảm bảo bên ngoài, nếu báo cáo này đã được đảm bảo bên ngoài.	Bảng chú dẫn mục lục G4.	trang 96 - 103
<b>QUẢN TRỊ</b>			
G4-34	Báo cáo cơ cấu quản trị của tổ chức, bao gồm các ủy ban của cơ quan quản trị cao nhất. Xác định bất kỳ ủy ban nào chịu trách nhiệm ra quyết định về các tác động kinh tế, môi trường và xã hội.	Hoạt động của Hội đồng Quản trị và các ủy ban liên quan.	Báo cáo thường niên trang 146 - 154
G4-37	Báo cáo các quy trình tham vấn giữa các bên liên quan và cơ quan quản trị cao nhất về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội. Nếu việc tham vấn được ủy quyền thì mô tả người được ủy quyền là ai và bất kỳ quy trình phản hồi cho cơ quan quản trị cao nhất nào.	Tham vấn các bên liên quan.	trang 30 - 31
G4-38	Báo cáo thành phần của cơ quan quản trị cao nhất và các ủy ban của cơ quan này.	Giới thiệu thành viên HĐQT, BĐH, BKS.	Báo cáo thường niên trang 36 - 41
G4-39	Báo cáo Chủ tịch của cơ quan quản trị cao nhất có phải cũng là Giám đốc Điều hành hay không (và nếu có, chức năng của Chủ tịch trong hoạt động quản trị của tổ chức và lý do cho sự sắp xếp này).	Chủ tịch HĐQT, không tham gia Ban Điều hành.	trang 96 - 103
G4-41	Báo cáo các quy trình dành cho cơ quan quản trị cao nhất để đảm bảo tránh và kiểm soát được xung đột lợi ích. Báo cáo liệu xung đột lợi ích có được công bố cho các bên liên quan hay không.	Quy chế Quản trị Công ty và Điều lệ Công ty đều có quy định về "Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý Công ty".  Các giá trị đạo đức của Công ty.	Báo cáo thường niên trang 158  trang 29

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
G4-42	Báo cáo vai trò của cơ quan quản trị cao nhất và Giám đốc Điều hành cấp cao trong việc xây dựng, phê duyệt và cập nhật mục đích, giá trị hoặc các tuyên bố về sứ mệnh, chiến lược, chính sách và mục tiêu của tổ chức liên quan đến các tác động kinh tế môi trường và xã hội.	Vai trò của các cơ quan quản trị cao nhất trong việc tuyên bố sứ mệnh, chiến lược, chính sách và mục tiêu liên quan đến các tác động kinh tế, môi trường và xã hội.	trang 10 - 11 Báo cáo thường niên trang 68 - 71
G4-43	Báo cáo các biện pháp được triển khai để phát triển và tăng cường kiến thức tổng hợp của cơ quan quản trị cao nhất về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội.	Mục tiêu chiến lược và Các nhóm giải pháp chiến lược 2016 - 2020.	Báo cáo thường niên trang 70 - 75
G4-46	Báo cáo vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc rà soát lại tính hiệu quả của các quy trình quản trị rủi ro của tổ chức đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội.	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc rà soát tính hiệu quả của các quy trình quản trị rủi ro.	Báo cáo thường niên trang 78 - 85
G4-47	Báo cáo tần suất rà soát lại các tác động, rủi ro và cơ hội về kinh tế, môi trường và xã hội của cơ quan quản trị cao nhất.	Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức họp định kỳ hàng tháng/ quý. Nội dung các cuộc họp và tỷ lệ thành viên liên quan tham gia các cuộc họp.	Báo cáo thường niên trang 146 - 149
G4-48	Báo cáo ủy ban hoặc người nắm vị trí cao nhất trong việc rà soát và phê duyệt chính thức báo cáo phát triển bền vững của tổ chức và đảm bảo rằng tất cả các lĩnh vực trọng yếu đều được đề cập trong báo cáo.	Tổng Giám đốc là người nắm vị trí cao nhất trong việc rà soát và phê duyệt chính thức nội dung báo cáo PTBV.  Ban biên tập phụ trách soạn thảo nội dung báo cáo và trình ký duyệt.	trang 36
<b>ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC</b>			
G4-56	Mô tả các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực hành vi của tổ chức như bộ quy tắc ứng xử và bộ quy tắc đạo đức.	Đạo đức và tính chính trực.	
G4-57	Báo cáo các cơ chế nội bộ và bên ngoài tổ chức để có được sự tư vấn về các hành vi đạo đức và tuân thủ pháp luật, các vấn đề liên quan đến tính chính trực của tổ chức, như đường dây trợ giúp hoặc đường dây tư vấn.	Văn hóa doanh nghiệp, Giá trị cốt lõi và Bộ quy tắc ứng xử.	trang 44 - 49
<b>DANH MỤC: KINH TẾ</b>			
<b>HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.	Mục tiêu và định hướng phát triển bền vững.	trang 18 - 19
G4-EC1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối.	Kết quả kinh tế đạt được và các hoạt động chung tay đóng góp về kinh tế chung và địa phương.	trang 14 và trang 66
G4-EC3	Phạm vi trách nhiệm của tổ chức về đáp ứng nghĩa vụ theo kế hoạch phúc lợi đã xác định của tổ chức.	Các đóng góp về kinh tế, cộng đồng xã hội.	trang 66 và trang 84 - 87

# BẢNG THAM CHIẾU THEO TIÊU CHUẨN GRI G4 (tiếp theo)

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP</b>			
G4-EC7	Sự phát triển và tác động của các khoản đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ được hỗ trợ.	Tác động kinh tế gián tiếp, đảm bảo việc làm cho người lao động, các đóng góp về kinh tế - xã hội.	trang 66 và trang 84 - 87
G4-EC8	Các tác động kinh tế gián tiếp đáng kể, bao gồm phạm vi tác động.		Báo cáo thường niên 176 - 181
<b>DANH MỤC MÔI TRƯỜNG</b>			
<b>VẬT LIỆU</b>			
G4-EN1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng.	Quản lý nguồn nguyên vật liệu.	trang 52
<b>NĂNG LƯỢNG</b>			
G4-EN3	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức.	Nguồn năng lượng.	trang 53 - 54
G4-EN5	Cường độ năng lượng.		
G4-EN6	Giảm tiêu thụ năng lượng.		
G4-EN7	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ.		
<b>NƯỚC</b>			
G4-EN8	Tổng lượng nước thu về theo nguồn.	Nguồn nước.	trang 55
G4-EN9	Các nguồn nước bị ảnh hưởng đáng kể từ việc thu nước.		
G4-EN10	Tỷ lệ phần trăm và tổng khối lượng nước được tái chế và tái sử dụng.		
<b>PHÁT THẢI</b>			
G4-EN15	Các phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1).	Các chính sách phòng chống ô nhiễm.	trang 56 - 63
G4-EN19	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG).	Giảm lượng tiêu thụ điện năng góp phần giảm khí thải ra môi trường xung quanh.	trang 53 - 54
G4-EN21	Phát thải khí NOx, SOx và các chất phát thải khí đáng kể khác.	Các chính sách phòng chống ô nhiễm.	trang 56 - 63

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI</b>			
G4-EN22	Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm thải.	Khí thải, nước thải, chất thải, tiếng ồn và độ rung.	trang 58 - 62
G4-EN23	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý.		
<b>TUẦN THỦ</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.	Tuần thủ.	trang 88
G4-EN29	Giá trị bằng tiền của các khoản phạt đáng kể và tổng số hình phạt phi tiền tệ cho việc không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.		
<b>TỔNG THỂ</b>			
G4-EN31	Tổng chi phí và đầu tư bảo vệ môi trường theo loại.	Các giải pháp để hoạt động môi trường ngày càng hoàn thiện.	trang 56 - 63
<b>DANH MỤC XÃ HỘI</b>			
<b>CÁCH ĐỐI XỬ VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG</b>			
<b>VIỆC LÀM</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.	Trách nhiệm đối với người lao động.	trang 70 - 83
G4-LA1	Tổng số lượng và tỷ lệ người lao động thuê mới và luân chuyển lao động theo nhóm tuổi, giới tính và khu vực.	Tổng quan về lực lượng lao động.	trang 70 - 73
G4-LA2	Phúc lợi cung cấp cho người lao động toàn thời gian không dành cho người lao động tạm thời hoặc bán thời gian theo địa điểm hoạt động trọng yếu.		
G4-LA3	Quay trở lại làm việc và tỷ lệ giữ lại sau khi nghỉ chăm sóc cho con nhỏ mới sinh, theo giới tính.		
<b>QUAN HỆ QUẢN TRỊ/LAO ĐỘNG</b>			
G4-LA4	Các thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động, bao gồm việc những thay đổi này có được nêu cụ thể trong các thỏa thuận tập thể hay không.	Quan hệ lao động.	trang 74

# BẢNG THAM CHIẾU THEO TIÊU CHUẨN GRI G4 (tiếp theo)

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP</b>			
G4-LA5	Tỷ lệ phần trăm tổng lực lượng được đại diện trong các liên Ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa Ban Lãnh đạo và người lao động giúp giám sát và tư vấn về các chương trình về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp.	Tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.	trang 74
G4-LA6	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày nghỉ việc, tình trạng người lao động vắng mặt và tổng các tử vong liên quan đến công việc, theo khu vực và theo giới tính.		
G4-LA7	Người lao động có tỷ lệ mắc phải hoặc rủi ro các bệnh nghề nghiệp cao.	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp.	trang 75 - 79
G4-LA8	Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được bao gồm trong thỏa thuận chính thức với công đoàn.		
<b>GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>			
G4-LA9	Giờ đào tạo trung bình mỗi năm của người lao động theo giới tính và theo danh mục người lao động.	Giáo dục và đào tạo.	trang 80 - 81
G4-LA10	Các chương trình quản trị kỹ năng và học tập dài hạn hỗ trợ khả năng tiếp tục làm việc của người lao động và giúp họ về việc chấm dứt quan hệ lao động.	Giáo dục và đào tạo. Các hoạt động phát triển năng lực.	trang 80 - 83
<b>TÍNH ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP BÌNH ĐẲNG</b>			
G4-LA12	Thành phần của các cấp quản lý và danh sách chi tiết người lao động trong từng danh mục người lao động theo giới tính, nhóm tuổi, thành viên nhóm thiểu số và các chỉ số về tính đa dạng khác.	Bảng tổng hợp lực lượng lao động, thống kê các cấp quản lý và thống kê về biến động nhân sự theo giới tính, độ tuổi.	trang 72 - 73
<b>LAO ĐỘNG TRẺ EM</b>			
G4-HR5	Các hoạt động và nhà cung cấp đã xác định là có các rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em và các biện pháp đã thực hiện để góp phần xóa bỏ lao động trẻ em một cách hiệu quả.	DHG cam kết không sử dụng lao động trẻ em. Tuân thủ.	trang 74 và trang 88
<b>LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC</b>			
G4-HR6	Các hoạt động và nhà cung cấp đã xác định là có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc, và các biện pháp góp phần loại bỏ tất cả các hình thức lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc.	DHG Pharma tuyệt đối không lạm dụng tiền lương, ép buộc lao động. Tuân thủ.	trang 74 và trang 88

CHỈ SỐ THEO GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG BÁO CÁO	TRANG
<b>XÃ HỘI</b>			
<b>CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.	Hoạt động xã hội.	trang 84 - 87
G4-SO1	Tỷ lệ phần trăm các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển đã thực hiện.	Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương.	trang 84 - 87 Báo cáo thường niên trang 180 - 181
<b>CHỐNG THAM NHŨNG</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.		
G4-SO3	Tổng số lượng và tỷ lệ phần trăm các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng và những rủi ro đáng kể đã xác định.	Chống tham nhũng.	trang 89
G4-SO4	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng.		
G4-SO5	Các vụ tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp đã triển khai.		
<b>TUÂN THỦ</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.		
G4-SO8	Giá trị bằng tiền của các khoản phạt đáng kể và tổng số biện pháp xử lý phạt phi tiền tệ cho việc không tuân thủ luật pháp và quy định.	Tuân thủ.	trang 88
<b>TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI SẢN PHẨM</b>			
<b>AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỦA KHÁCH HÀNG</b>			
G4-DMA	Phương pháp tiếp cận quản trị chung.	Lấy chất lượng, an toàn, hiệu quả làm cam kết cao nhất.	trang 11 và trang 47
G4-PR1	Tỷ lệ phần trăm danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá tác động sức khỏe và an toàn để cải thiện.	Trách nhiệm sản phẩm.	
G4-PR2	Tổng số vụ việc không tuân thủ các quy định và các bộ luật tự nguyện về các tác động sức khỏe, an toàn của sản phẩm, dịch vụ trong vòng đời sản phẩm và dịch vụ, theo loại kết quả.	Các quy chuẩn Công ty đang áp dụng.	trang 90 - 95
<b>THÔNG TIN VÀ NHÃN SẢN PHẨM &amp; DỊCH VỤ</b>			
G4-PR3	Loại thông tin sản phẩm và dịch vụ được yêu cầu trong các quy trình của tổ chức đối với thông tin sản phẩm, dịch vụ và việc ghi nhãn, tỷ lệ phần trăm danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu phải triển khai các yêu cầu về thông tin như vậy.	Trách nhiệm với sản phẩm. Tất cả sản phẩm của DHG đều được dán nhãn mác rõ ràng.	trang 90 - 93

**DHG PHARMA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG**

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

[T] : (84.710) 3891 433

[F] : (84.710) 3895 209

[E] : [dhgpharma@dhgpharma.com.vn](mailto:dhgpharma@dhgpharma.com.vn)

[W] : [www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn)